



CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11

Trụ sở: Tầng 7, Tòa nhà hỗn hợp Sông Đà Hà Đông
131 đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, Hà Nội
☎: (024) 33 544 735 - Fax: (024) 33 542 280

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2025

THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 11

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 trân trọng thông báo về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đến Quý cổ đông như sau:

1. Thời gian họp: 08 giờ 30 phút, thứ tư, ngày 26/03/2025

2. Địa điểm: Tầng 7, Tòa nhà hỗn hợp Sông Đà Hà Đông, 131 đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Nội dung họp dự kiến:

- + Báo cáo hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc về tình hình hoạt động và kết quả SXKD, đầu tư năm 2024; phương hướng hoạt động và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2025;
- + Báo cáo hoạt động của BKS năm 2024; Kế hoạch hoạt động năm 2025;
- + Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán;
- + Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024;
- + Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 và phương án chi trả năm 2025;
- + Tờ trình về việc Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025;
- + Tờ trình về việc miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2024 - 2029);
- + Thông qua danh sách ứng cử, đề cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2024 - 2029);
- + Bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024 - 2029);
- + Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

4. Thành phần tham dự: Các đại biểu khách mời, thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông đăng ký cuối cùng ngày 28/02/2025.

5. Thủ tục tham dự Đại hội:

- Đề nghị Quý cổ đông điền đầy đủ thông tin vào Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội đính kèm theo Thông báo này và Fax về Văn phòng Công ty cổ phần Sông Đà 11 theo số 02433.542.280 hoặc gửi đến địa chỉ vanthu@songdal1.com.vn trước 15 giờ ngày 25/03/2025.

- Khi tới dự họp, đề nghị Quý cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông mang theo Hộ chiếu/CCCD (Trường hợp tham dự Đại hội theo ủy quyền của cổ đông, người được ủy quyền phải mang thêm bản sao Hộ chiếu/CCCD của cổ đông ủy quyền) Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội (bản gốc, có đầy đủ thông tin và chữ ký theo quy định) để làm thủ tục đăng ký tham dự. (Lưu ý: Giấy ủy quyền tham dự đại hội không đóng dấu treo của Công ty và/hoặc không lập theo đúng mẫu quy định đã gửi đến Quý cổ đông đều coi là không hợp lệ, trừ trường hợp Giấy ủy quyền có xác nhận của công chứng Nhà nước).

6. Tài liệu sử dụng tại Đại hội: Quý cổ đông có thể nhận tại trụ sở Công ty (giờ hành chính) hoặc tải về từ trang web: <http://www.songdal1.com.vn>

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;

- Lưu HĐQT, TCHC

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Vũ Trọng Vinh



CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11

Trụ sở: Tầng 7, Tòa nhà hỗn hợp Sông Đà Hà Đông
131 đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, Hà Nội
☎: (024) 33 544 735 - Fax: (024) 33 542 280



GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ/ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

1. Thông tin cổ đông

Tên cổ đông:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Số CMTND/HC/ĐKKD: ngày cấp: nơi cấp:

Số cổ phần sở hữu có trong danh sách cổ đông tham dự Đại hội do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập (ngày đăng ký cuối cùng là 28/02/2025)..... cổ phần.

Căn cứ Giấy mời họp của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11, tôi xin xác nhận việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

2. Trực tiếp tham dự

....., ngày..... tháng..... năm 2025

CỔ ĐÔNG

(ký, ghi rõ họ tên)

3. Ủy quyền cho người khác tham dự, chi tiết như sau:

Người được ủy quyền:

Số CMTND/HC/CCCD/ĐKKD: ngày cấp: nơi cấp:

Số cổ phần ủy quyền: cổ phần (Cổ đông không điền phần này coi như ủy quyền toàn bộ số cổ phần sở hữu nêu tại phần 1)

....., ngày..... tháng..... năm 2025

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(ký, ghi rõ họ tên)

CỔ ĐÔNG

(ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội đề nghị điền đầy đủ thông tin còn thiếu trong phần 1 và ký xác nhận vào phần 2 (Không ký vào phần 3)
- Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội điền đầy đủ thông tin trong phần 1 và thông tin về người được ủy quyền trong phần 3. Hai bên ủy quyền và nhận ủy quyền ký xác nhận vào phần 3 (không ký vào phần 2)
- Cổ đông tổ chức thì chữ ký trong các phần là chữ ký của Người đại diện theo pháp luật và đóng dấu của tổ chức.
- Đề nghị Quý vị cổ đông fax giấy xác nhận này về Văn phòng Công ty cổ phần Sông Đà 11 theo số 02433.542.280 hoặc email đến địa chỉ vanthu@songda11.com.vn để xác nhận tham dự trước ngày 25/03/2025. Khi tới dự họp, đề nghị quý cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông mang theo Hộ chiếu/CCCD, Giấy xác nhận này (bản gốc, có đầy đủ thông tin và chữ ký theo quy định) để làm thủ tục đăng ký tham dự (Lưu ý: Trường hợp tham dự Đại hội theo ủy quyền của cổ đông, người được ủy quyền còn phải mang thêm bản sao Hộ chiếu/CCCD của cổ đông ủy quyền).



SÔNG ĐÀ 11

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11

Trụ sở: Tầng 7, Tòa nhà hỗn hợp Sông Đà Hà Đông
131 đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, Hà Nội
☎: (024) 33 544 735 - Fax: (024) 33 542 280

TÀI LIỆU HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

NĂM 2025

Hà Nội - 2025

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

(Thời gian tổ chức: 08 giờ 30 phút, thứ tư, ngày 26 tháng 03 năm 2025)



TT	Nội dung	Thời gian	Thực hiện
1	Tiếp đón cổ đông; Kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu	8h30 - 9h00	Ban tổ chức
2	Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu	9h00 - 9h10	Ban tổ chức
3	- Giới thiệu và mời Đoàn chủ tịch lên điều hành Đại hội - Đoàn chủ tịch xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua: + Thư ký Đại hội + Ban kiểm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu	9h10 - 9h25	Ban tổ chức; Đoàn chủ tịch
4	- Báo cáo Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông - Thông qua Quy chế làm việc & Chương trình của Đại hội	9h25 - 9h35	Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Đoàn Chủ tịch
5	Thông qua: + Chương trình họp ĐHĐCĐ + Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ		Đoàn chủ tịch
Các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025			
6	- Báo cáo hoạt động Của HĐQT và Ban tổng giám đốc về tình hình hoạt động và kết quả SXKD, đầu tư năm 2024; phương hướng hoạt động và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2025	9h35 - 9h45	Đoàn chủ tịch
7	- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2024; Kế hoạch hoạt động năm 2025	9h45 - 9h55	Ban kiểm soát
8	- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán - Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024; - Tờ trình quyết toán lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 và phương án chi trả năm 2025; - Tờ trình về việc Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025;	9h55 - 10h15	Đoàn chủ tịch
Miễn nhiệm và Bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2024-2029)			
9	- Tờ trình Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2024 – 2029) - Tờ trình thông qua danh sách đề cử, ứng cử bổ sung thành viên HĐQT thời gian còn lại của nhiệm kỳ (2024 -2029) - Thẻ lệ bầu cử TV HĐQT; - Tiến hành bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2024-2029)	10h15 - 10h30	Đoàn chủ tịch; Ban kiểm phiếu
10	- Thảo luận & Biểu quyết	10h30 - 10h45	Đoàn chủ tịch
11	Nghỉ giải lao (Ban kiểm phiếu kiểm phiếu biểu quyết và Phiếu bầu)	10h45 - 10h55	
12	- Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu: + Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung trình Đại hội + Công bố kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung Thành viên HĐQT	10h55 - 11h05	Ban kiểm phiếu
13	- Phát biểu đại diện Công ty	11h05 - 11h15	Đại diện HĐQT
Tổng kết Đại hội			
14	- Thông qua Biên bản, Nghị quyết của Đại hội - Tuyên bố bế mạc Đại hội	11h15 - 11h30	Thư ký; Ban Tổ chức

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11

Chương I:

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (gọi tắt là Đại hội) của Công ty cổ phần Sông Đà 11.
- Quy chế này quy định cụ thể điều kiện tổ chức Đại hội, quyền, nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông cùng các bên tham gia Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.
- Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Sông Đà 11 có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II:

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông là cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của cổ đông là cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được người đại diện của tổ chức sở hữu cổ phần Công ty cổ phần Sông Đà 11 ủy quyền tham dự họp (theo danh sách cổ đông của Công ty do Tổng Công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt ngày 28/02/2025).

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp;
- Giấy Chứng minh nhân dân, Thẻ căn cước hoặc Hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền theo mẫu gửi kèm thông báo mời họp Đại hội (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b) Đăng ký tham dự Đại hội:

Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu Đại hội, 01 thẻ biểu quyết (màu trắng) và 01 phiếu biểu quyết màu xanh, trong đó:

- Thẻ biểu quyết màu trắng (Bao gồm các nội dung: Mã số cổ đông; Họ và tên cổ đông; Số CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD; Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết (Sở hữu và/hoặc được ủy quyền): Khi biểu quyết thông qua một vấn đề Đại hội đưa ra, các cổ đông đồng ý thông qua thì ghi Thẻ biểu quyết lên cao. Ban kiểm phiếu sẽ thống kê số phiếu biểu quyết tương ứng với từng cổ đông tán thành. Tương tự, theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, các cổ đông không tán thành hoặc có ý kiến khác sẽ lần lượt ghi Thẻ biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết xanh được đóng dấu treo Công ty (Bao gồm các nội dung: Mã số cổ đông; Họ và tên cổ đông; Số CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD; Địa chỉ; Số cổ phần được quyền biểu quyết (Sở hữu và/hoặc được ủy quyền); Các vấn đề cần biểu quyết thông qua hình thức đánh dấu X vào ô tương ứng (Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến) trên Phiếu biểu quyết. Phiếu không đánh dấu là phiếu không hợp lệ.

c) Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

d) Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký Đại hội.

đ) Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020.

e) Tại Đại hội, các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo, tờ trình về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức ghi Thẻ biểu quyết hoặc bằng hình thức bỏ Phiếu biểu quyết.

g) Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, có trang phục lịch sự, không đội mũ, không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

h) Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền dự Đại hội đến muộn, có quyền đăng ký dự Đại hội, ngay sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông hoặc người đại diện cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

i) Các cổ đông phải thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép. Tự túc về các chi phí để tham dự Đại hội (như phương tiện đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi...).

Điều 3. Chủ tọa đại hội

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội có số thành viên không quá 03 người gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị/Tổng giám đốc; Trưởng ban kiểm soát Công ty, có chức năng điều khiển Đại hội. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty làm Chủ tọa Đại hội.

2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội:

a) Chủ trì, điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra một cách hợp thức và có trật tự đảm bảo hoàn thành nội dung chương trình Đại hội đề ra.

b) Chỉ định Ban Thư ký Đại hội.

c) Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

d) Hướng dẫn các cổ đông/đại diện cổ đông thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự, quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

e) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.

f) Trả lời những vấn đề do cổ đông/đại diện cổ đông yêu cầu.

g) Bất cứ lúc nào Chủ tọa có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác tại một địa điểm khác (phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 năm 2020 và Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 11) mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội (sau đây gọi tắt là Ban kiểm tra tư cách cổ đông) gồm 03 thành viên do Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 chỉ định. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến họp dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: kiểm tra Thẻ căn cước, Hộ chiếu, Thư mời họp, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có); Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu của Đại hội; Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội; chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội.

Ban kiểm tra tư cách Đại hội bàn giao lại toàn bộ hồ sơ đăng ký cổ đông dự đại hội, giấy ủy quyền và các tài liệu liên quan khác cho Chủ Tọa khi kết thúc công việc.

Điều 5. Ban thư ký Đại hội

1. Ban thư ký gồm 01 đến 02 thành viên do Chủ tọa Đại hội cử. Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa.

2. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

313
NG
PT
NG
ONG

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

b) Soạn thảo Biên bản, Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

c) Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

d) Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu ý kiến của các cổ đông, chuyển Chủ tọa quyết định.

e) Giúp Chủ tọa Đại hội kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết).

f) Bàn giao lại toàn bộ biên bản, bản ghi chép, dự thảo nghị quyết, nghị quyết, quyết định và các tài liệu liên quan khác cho Chủ tọa đại hội khi hoàn thành công việc.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết; Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;

b) Nhanh chóng tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung đề Chủ tọa thông báo trước Đại hội;

c) Chuẩn bị thùng phiếu, phổ biến trình tự bỏ phiếu, hướng dẫn ghi phiếu;

d) Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

e) Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kết quả kiểm phiếu và công bố trước Đại hội; giao lại biên bản và toàn bộ phiếu biểu quyết cho Chủ tọa Đại hội và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Chương III:

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Sông Đà 11.

Điều 8. Cách thức thảo luận và tiến hành biểu quyết

1. Nguyên tắc

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội cổ đông;

- Cổ đông có ý kiến thảo luận đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;

- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa;

- Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 05 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Cách thức biểu quyết: Các nội dung biểu quyết trong chương trình Đại hội thực hiện theo quyết định của Chủ tọa với hình thức phù hợp với diễn biến Đại hội, cụ thể:

a) Biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu:

- Việc biểu quyết các nội dung họp sẽ được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín. Các nội dung biểu quyết được ghi trong Phiếu biểu quyết sẽ được cổ đông/Đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn phương án (Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến) vào từng nội dung cần lấy ý kiến (cổ đông/Đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải ký tên vào phiếu biểu quyết).

- Các cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc sau:

+ Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được niêm phong và những cổ đông không tham gia bỏ phiếu được coi như không có ý kiến.

+ Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu được niêm phong.

- Các phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không được tính bao gồm:

+ Phiếu không theo mẫu do Ban tổ chức phát ra và không có dấu của Công ty;

+ Phiếu bị rách, gập, tẩy xóa, sửa chữa;

+ Phiếu có ghi nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết đó không hợp lệ.

+ Không có chữ ký của cổ đông/Đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong Thẻ biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.

- Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Thẻ biểu quyết bị nhầm lẫn với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu xin đổi lại Thẻ biểu quyết nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

b) Biểu quyết trực tiếp: Việc biểu quyết trực tiếp được áp dụng đối với các trường hợp không áp dụng hình thức biểu quyết quy định tại Mục a Khoản 2 Điều 8 trên đây. Trường hợp biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình lên hoặc bằng hình thức khác theo sự điều khiển của Chủ tọa. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu (Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến) để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

TP.V

3. Thẻ lệ biểu quyết:

Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

a. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

b. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến loại cổ phiếu và tổng số cổ phần từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý; Tổ chức lại, giải thể Công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

c. Trừ trường hợp quy định tại Điểm b Khoản 3 của Điều này, còn lại các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có trên 50% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

d. Trường hợp không phải chào mua công khai theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35 Luật Chứng khoán, cổ đông, nhà đầu tư là đối tượng chuyên nhượng, nhận chuyển nhượng và người có liên quan của các cổ đông, nhà đầu tư này không có quyền biểu quyết về việc chuyển nhượng cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Đại hội nhà đầu tư về việc chuyển nhượng cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng được thông qua khi số cổ đông, nhà đầu tư sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông, nhà đầu tư có quyền biểu quyết còn lại tán thành.

Điều 9. Quy định việc kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu

- Tổ chức kiểm phiếu: Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng kín ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Ban kiểm phiếu không gạch xóa, sửa chữa trên phiếu biểu quyết.

- Công bố kết quả kiểm phiếu: Sau khi quá trình kiểm phiếu biểu quyết hoàn thành, Ban kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu có chữ ký của tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu. Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu đọc biên bản kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

Điều 10. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Ngoại trừ các vấn đề nêu tại Điều 10.2, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

e) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty;

f) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Điều 11. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội lưu giữ tại Công ty.

Chương IV:

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm có 4 Chương 12 Điều có hiệu lực thi hành ngay sau khi được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Sông Đà 11.

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Ban chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ của Công ty và Luật Doanh nghiệp 2020.

Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này. /

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Vũ Trọng Vinh

BÁO CÁO

(Của HĐQT và Ban Tổng giám đốc về tình hình hoạt động và kết quả SXKD, đầu tư năm 2024; phương hướng hoạt động và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2025)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 11

Thực hiện quy định của Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 11, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội cổ đông về kết quả hoạt động của HĐQT, kết quả SXKD và đầu tư năm 2024, phương hướng hoạt động của HĐQT, kế hoạch sản xuất và đầu tư năm 2025 như sau:

PHẦN I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024.

I. Cơ cấu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2024-2029) Công ty cổ phần Sông Đà 11 có 5 thành viên, cụ thể như sau:

- | | |
|-----------------------|--|
| - Ông Vũ Trọng Vinh | - Chủ tịch HĐQT (Bổ nhiệm từ ngày 15/3/2024) |
| - Ông Đào Việt Hùng | - Phó chủ tịch HĐQT (Bổ nhiệm từ ngày 15/3/2024) |
| - Ông Nguyễn Văn Sơn | - Phó chủ tịch HĐQT (Bổ nhiệm từ ngày 15/3/2024 và có Đơn từ nhiệm ngày 19/8/2024) |
| - Ông Lê Anh Trình | - Thành viên (Bổ nhiệm từ ngày 15/3/2024) |
| - Ông Nguyễn Văn Hiếu | - Thành viên |

II. Kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2024:

Trong năm 2024, HĐQT Công ty đã thực hiện đầy đủ chức năng, quyền hạn của HĐQT được quy định trong điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của pháp luật, cụ thể:

1. Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 15/3/2024.

2. Giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 bao gồm:

a. Hội đồng quản trị đã họp định kỳ hàng quý và ban hành các Nghị quyết, quyết định theo đúng thẩm quyền và đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Số phiên họp thường kỳ: 04 cuộc họp thường kỳ
- Số phiên họp để giải quyết các hoạt động SXKD: 09 cuộc họp
- Trên cơ sở Các cuộc họp HĐQT và kết quả xin ý kiến Hội đồng quản trị, năm 2024 Hội đồng quản trị đã ban hành: 148 Nghị quyết.

b) Giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 bao gồm:

- Triển khai kế hoạch SXKD năm 2024;

- Đánh giá, phân tích, dự báo tình hình hoạt động kinh doanh theo từng tháng, quý để có biện pháp chỉ đạo kịp thời cho ban Tổng giám đốc huy động có hiệu quả các nguồn lực của Công ty;

- Tiếp tục ban hành các quy chế quản lý nội bộ của Công ty theo mô hình Công ty cổ phần;

- Chỉ đạo, giám sát việc tổ chức công tác đấu thầu, toàn Công ty đã trúng thầu các công trình với giá trị: 1.935 tỷ đồng.

- Chỉ đạo, giám sát việc tổ chức thi công các dự án trọng điểm đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả, đặc biệt là dự án đường dây 500kV mạch 3 Quảng Trạch – Phố Nối;

- Giám sát chỉ đạo công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ và cơ cấu nợ;

- Chỉ đạo thực hiện công tác chào bán cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ Công ty;

- Chỉ đạo thực hiện công tác tái cấu trúc Công ty đảm bảo hiệu quả;

- Kiểm tra tình hình chấp hành việc tuân thủ các quy định của Nhà nước và các cơ quan chức năng, các quy định hoạt động của Công ty.

- Chỉ đạo, giám sát việc đảm bảo các chế độ cho người lao động theo quy định của pháp luật, phù hợp với các quy định của Công ty;

- Chỉ đạo và giám sát các nội dung liên quan đến trách nhiệm của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Kết quả thực hiện SXKD năm 2024: (Chi tiết tại PHẦN II dưới đây).

III. Công tác quản trị Công ty:

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, trong năm qua HĐQT đã thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, thực hiện đầy đủ công tác báo cáo định kỳ, công bố thông tin theo quy định; thông qua các vấn đề thuộc quyền hạn, trách nhiệm của mình. Duy trì thường xuyên các phiên họp định kỳ và các phiên họp khác theo yêu cầu. Các thành viên HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng giám đốc điều hành nhằm có sự thống nhất chung phương thức lãnh đạo, công tác tổ chức cán bộ, công tác sản xuất kinh doanh... để các hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và quy định của Công ty mang lại hiệu quả cho Công ty.

Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã thường xuyên cập nhật các quy định mới của pháp luật về quản trị công ty đại chúng cũng như các quy định khác có liên quan đến lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và nâng cao chất lượng quản trị của Công ty.

Năm 2024, Hội đồng quản trị đã hoạt động trên cơ sở tuân thủ phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm, HĐQT đã ban hành nhiều nghị quyết, quyết định các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty (Báo cáo tình hình hoạt động quản trị năm 2024 ngày 20 tháng 01 năm 2025 đã được công bố trên trang thông tin của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội).

**PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN
TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2024**

I. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

Năm 2024 Công ty cổ phần Sông Đà 11 vừa phải tập trung giải quyết tồn tại của các công trình cũ vừa phải thực hiện thi công các gói thầu thuộc dự án đường dây 500kV mạch 3 và thực hiện kinh doanh vật tư thiết bị truyền tải điện. Đây là thách thức lớn, nhiệm vụ hết sức nặng nề và khó khăn đối với Ban lãnh đạo công ty cổ phần Sông Đà 11. Được sự quan tâm ủng hộ của các cổ đông, cùng với nỗ lực của Tập thể Ban lãnh đạo và cán bộ công nhân viên, Công ty cổ phần Sông Đà 11 đã chủ động tìm các giải pháp khắc phục khó khăn để triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã thực hiện hoàn thành cơ bản kế hoạch SXKD được Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể như sau:

1. Các chỉ tiêu kinh tế tài chính chủ yếu năm 2024:

Đơn vị: 10⁶ đồng

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2024 (ĐHĐCĐ)		TH năm 2024		Tỷ lệ HT
		Công ty mẹ	Tổ hợp SĐ11	Công ty mẹ	Tổ hợp SĐ11	
A	CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH					
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	2.141.150	2.668.300	2.287.180	2.638.414	98,8%
2	Doanh thu	1.760.727	2.224.118	2.194.119	2.359.678	106%
3	Lợi nhuận trước thuế	63.500	164.500	32.088	181.633	110%
4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	10%	10%			
B	ĐẦU TƯ	162.589	238.589	24.610	221.638	92,9%
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	17.589	17.589	15.010	16.068	91,3%
2	Đầu tư tài chính (mua các dự án năng lượng và các nhà máy sản xuất công nghiệp ...)	145.000	221.000	9.600	205.570	93%

2. Đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2024:

2.1. Đánh giá chung:

Sau hơn một năm thực hiện việc tái cấu, đến nay Công ty đã phát triển và dần khắc phục các hạn chế, đồng thời linh động và phát huy năng lực quản lý điều hành, vận hành cho từng lĩnh vực ngành riêng biệt cụ thể như sau:

a. Đối với lĩnh vực xây lắp, Kinh doanh vật tư thiết bị:

- Công ty ngày càng khẳng định được thương hiệu, năng lực của mình trong ngành điện được Chính Phủ và Các đơn vị trong Tập đoàn Điện lực đánh giá và ghi nhận tạo điều kiện cho Công ty ngày càng phát triển;

- Khôi phục, mở rộng thêm được các lĩnh vực kinh doanh mới tăng thêm năng lực và hiệu quả cho Công ty;
- Dưới sự quản lý, điều hành theo mô hình mới, lĩnh vực xây lắp đã mang lại hiệu quả, Công ty đã có lợi nhuận từ mảng xây lắp sau nhiều năm bị lỗ.

b. Đối với lĩnh vực Quản lý, vận hành các Công ty, dự án Năng Lượng.

- Các nhà máy năng lượng hoàn thành được công tác duy tu, bảo dưỡng đảm bảo việc vận hành an toàn, hiệu quả, chi phí quản lý vận hành thấp.
- Tập trung xử lý, hoàn thiện các tồn tại về pháp lý của dự án: Đất đai, giấy phép hoạt động, các thủ tục pháp lý khác còn tồn tại từ giai đoạn trước.
- Đội ngũ cán bộ công nhân viên Các công ty được đào tạo bài bản, chuyên nghiệp đáp ứng được năng lực quản lý vận hành

c. Đối với Công tác đầu tư. Công ty đã và đang nghiên cứu, đầu tư phát triển các dự án năng lượng (dự kiến đến năm 2026 tổng công suất các dự án năng lượng của Công ty đạt khoảng 200 MW), ngoài ra đang nghiên cứu đầu tư phát triển mảng bất động sản công nghiệp

Các hoạt động trong năm 2024 cụ thể như sau:

2.1. Hoạt động thi công xây lắp:

Năm 2024 Công ty cổ phần Sông Đà 11 đã tham gia thi công một số công trình có yêu cầu cấp bách về tiến độ đặc biệt là 12 gói thầu xây lắp và 12 gói thầu cung cấp cột thép thuộc dự án đường dây 500kV mạch 3 Quảng Trạch – Phố Nôi, dự án trọng điểm Quốc Gia. Đối với 12 gói thầu xây lắp phải hoàn thành trong thời gian 6 tháng và đối với 12 gói thầu cung cấp cột thép phải hoàn thành trong thời gian 105 ngày, trong đó có 4 gói thầu cột thép ĐO phải nhập khẩu từ Trung Quốc. Đây là thách thức lớn, nhiệm vụ hết sức nặng nề và khó khăn đối với Ban lãnh đạo công ty cổ phần Sông Đà 11. Nhận thức được tầm quan trọng và tính chất cấp bách của dự án, ngay sau khi ký hợp đồng với Chủ đầu tư, Ban lãnh đạo công ty đã họp bàn, tìm giải pháp và quyết tâm hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ để giữ vững thương hiệu, truyền thống Sông Đà 11. Được sự chỉ đạo của HĐQT và Ban tổng giám đốc, cùng sự đồng lòng của toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty trong năm 2024 Công ty đã hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Sản lượng đạt 2.638,414 tỷ đồng hoàn thành 98,8% kế hoạch, doanh thu đạt 2.359,678 tỷ đồng hoàn thành 106% kế hoạch, lợi nhuận trước thuế đạt 181,633 tỷ đồng hoàn thành 110% kế hoạch, tiến độ đóng điện các công trình như sau:

- + Ngày 30/6/2024 đóng điện dự án đường dây 500kV Nam Định I – Thanh Hoá;
- + Ngày 19/8/2024 đóng điện dự án đường dây 500kV Nam Định I – Phố Nôi;
- + Ngày 27/8/2024 đóng điện dự án đường dây 500kV Thanh Hoá – Quỳnh Lưu và Quảng Trạch – Quỳnh Lưu;
- + Hoàn thành đóng điện đường dây 220kV Nghi Sơn;
- + Hoàn thành đóng điện đường dây 500kV Moonsun – Thạch Mỹ;
- + Hoàn thành đóng điện giai đoạn 1 đường dây 110kV Bắc Giang – Lạng Sơn;
- + Hoàn thành thi công phần móng dự án di chuyển đường điện phục vụ thi công đường vành đai 4;
- + Hoàn thành 70% dự án đường dây 110kV Cầu Bông – Bình Tân.

+ Hoàn thành cung cấp dây siêu nhiệt dự án đường dây 110kV Nghi Sơn – Tĩnh Gia 2.

Bên cạnh sự thành công của các gói thầu thuộc dự án đường dây 500kV mạch 3 vẫn còn một số dự án do vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng và việc tổ chức thi công của các đơn vị còn nhiều hạn chế nên đã không đáp ứng được tiến độ đề ra cụ thể như công trình: ĐZ 110kV Kỳ Sơn-Lương Sơn, ĐZ 500kV Đức Hòa-Chơn Thành, ĐZ500kV Cù Chi – rẽ Chơn Thành – Đức Hòa; Đường dây 220kV Bát Xát-Lào Cai-Bảo Thắng...

2.2. Hoạt động đầu tư:

a. Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công:

Đầu tư nâng cao năng lực quản lý, đầu tư thiết bị thi công đảm bảo đủ năng lực đáp ứng yêu cầu cạnh tranh và phù hợp với yêu cầu thực tế tại các công trình. Giá trị đầu tư thực hiện năm 2024 là 16,068 tỷ đồng, tương ứng 91,3% kế hoạch.

b. Đầu tư tài chính:

Đầu tư góp vốn vào các công ty liên kết, các đơn vị khác: 205,57 tỷ đồng, tương ứng 93% kế hoạch.

2.3. Công tác quản trị, điều hành:

a) Công tác quản lý chung:

- Kịp thời ban hành các Nghị quyết, quyết định và các văn bản chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo, tổ chức triển khai toàn diện các kế hoạch đề ra đồng thời phê duyệt (thông qua) kế hoạch SXKD cho các đơn vị thành viên Công ty; Đảm bảo chế độ giao ban hàng tuần tại Công ty và các công trường.

- Định kỳ tổ chức các cuộc họp HĐQT; họp giao ban tháng với các đơn vị trực thuộc, Công ty con nhằm kiểm điểm tình hình thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tiến độ thi công các công trình. Việc thực hiện họp giao ban trực tuyến giúp Ban lãnh đạo Công ty nắm bắt tình hình thi công trên các công trường, giúp Ban lãnh đạo Công ty có những quyết định nhanh chóng, kịp thời, chính xác trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, tiết kiệm được thời gian và chi phí đi lại.

- Tổ chức duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, tiến hành đánh giá nội bộ theo kế hoạch năm tại Cơ quan Công ty và các đơn vị. Xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng mới vào công tác quản lý điều hành Công ty.

b) Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp:

- Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Qua đó đã tiến hành bầu thành viên HĐQT.

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 15/3/2024 và Các Nghị quyết của HĐQT Công ty, đến nay Công ty đã hoàn thành việc thành lập Chi nhánh Công ty tại Hải Phòng, tiến hành chuyển đổi hoạt động các chi nhánh trực thuộc Công ty cổ phần Sông Đà 11 thành các Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Miền Bắc và Miền Nam để đảm bảo tính linh hoạt, hiệu quả và phù hợp với mô hình phát triển Công ty.

- Quyết định phân giao quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm đối với Người đại diện theo pháp luật của Công ty, phân công nhiệm vụ Ban Tổng giám đốc và rà soát chỉnh sửa chức năng nhiệm vụ các phòng chức năng Công ty.

- Kiện toàn công tác cán bộ tại các Đơn vị và cử Người đại diện phần vốn của Công ty mẹ tại Các đơn vị đảm bảo phù hợp với tình hình hoạt động của đơn vị.

- Mở rộng mô hình liên danh, liên kết để thực hiện các dự án nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.

c) Công tác kinh tế - Kế hoạch:

- Nghiêm túc thực hiện các quy định về quản lý nội bộ theo các quy chế và quy định do Công ty ban hành, đặc biệt là trong công tác quản lý hợp đồng kinh tế, vật tư, tài chính. Công tác báo cáo kế hoạch định kỳ đầy đủ và thực hiện công bố thông tin về kế hoạch, tài chính theo đúng quy định của Nhà nước.

- Tập trung chỉ đạo các phòng ban Công ty, các đơn vị trực thuộc, các Công ty con phối hợp bám sát các Chủ đầu tư, các địa phương có công trình đang thi công để giải quyết các tồn tại, vướng mắc, hoàn thành đúng tiến độ, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác thanh quyết toán các công trình. Tuy nhiên, ở một số đơn vị, công tác quản lý kinh tế vẫn còn hạn chế. Công tác thanh, quyết toán một số công trình còn chậm, chưa được giải quyết dứt điểm.

- Công tác thu vốn đã có rất nhiều cố gắng, cơ bản đáp ứng được yêu cầu kế hoạch, tuy nhiên vẫn còn một số công trình chưa đạt kỳ vọng đề ra, giá trị dờ dang và công nợ phải thu vẫn còn cao.

- Thực hiện việc lập và giao kế hoạch từ Công ty đến các đơn vị đảm bảo khoa học và có tính khả thi cao; Thường xuyên và định kỳ thực hiện kiểm tra, giám sát cũng như kiểm điểm và đánh giá tình hình hoạt động của các đơn vị.

- Công tác giá thành: Công ty đã đổi mới hình thức giao khoán quản lý theo giá thành sang mời các đơn vị chào giá cạnh tranh nên đã tiết kiệm được chi phí, hạ giá thành, nâng cao vai trò, trách nhiệm, quyền lợi và nghĩa vụ của đơn vị nhận khoán để hạn chế tối đa việc phê duyệt điều chỉnh giá thành.

- Công tác đấu thầu mua sắm vật tư, mua sắm hàng hóa thực hiện theo đúng quy định;

- Công tác quyết toán các công trình còn chậm, trong năm Công ty đã quyết toán khối lượng xong 02 công trình: Đường dây 220kV Vĩnh Châu và Đường dây 110kV Cát Lái – Tân Cảng. Một số công trình đã thi công xong nhưng vẫn chưa quyết toán được như: Công trình Di chuyển đường dây 500kV Đà Nẵng - Quảng Ngãi; CT đường dây 110kV Bến Lức - Long Thành, Đường dây 220kV Bắc Quang, Đường dây 110kV Bắc Quang, Đường dây 500kV mạch 3 Quảng Trạch – Phố Nối và các công trình do SĐ11 Thăng Long ký trực tiếp với Chủ đầu tư như: Trạm biến áp 220kV Bắc Quang; Đường dây 220kV Lào Cai – Bảo Thắng; Đường dây 220kV Chơn Thành; Trạm 110kV Hồng Lĩnh; Trạm 110kV Văn Yên; cụm các công trình cải tạo đường dây 110kV Ban QLDA lưới điện Miền Nam; Thủy điện Xekaman1; Thủy điện Xekaman3... chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra, ngoài những nguyên nhân khách quan do Chủ đầu tư còn có những nguyên nhân chủ quan do công tác giải quyết tồn tại, duyệt khối lượng và dự toán phát sinh, và công tác làm hồ sơ quyết toán, lưu trữ hồ sơ chất lượng của các đơn vị còn chưa đồng bộ, còn nhiều hạn chế.

d) Công tác tài chính tín dụng - kế toán và tăng vốn điều lệ Công ty:

- Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính và hạch toán trong SXKD theo đúng quy định; Kịp thời thu xếp vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, cân đối nhu cầu vốn ở mức hợp lý nhằm giảm thiểu chi phí tài chính phải trả. Cân đối trả nợ các khoản vay đến hạn của Công ty cho các tổ chức tín dụng.

- Tích cực mở rộng quan hệ tín dụng với các tổ chức tín dụng, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết để được ưu đãi về vốn vay kịp thời cho SXKD trong năm 2024.

- Tình hình tài chính, uy tín doanh nghiệp luôn được đảm bảo, không có nợ quá hạn tại các tổ chức tín dụng, đơn vị được xếp hạng A.

- Tích cực thực hiện các biện pháp thu vốn, quyết toán các công trình, đơn đốc Chủ đầu tư chuyển tiền về tài khoản đáp ứng yêu cầu tài chính của toàn công ty.

Đã làm việc với CĐT và TCT Sông Đà về một số khoản công nợ và thu hồi được một phần công nợ tại công trình ĐZ 230kV Xekaman 1.

- Hoàn thành báo cáo kiểm toán tài chính năm 2024 toàn Công ty và báo cáo hợp nhất của tổ hợp Sông Đà 11. Nhìn chung, các đơn vị cơ bản chấp hành đúng các quy định, quy chế hoạt động tài chính theo phân cấp của HĐQT Công ty.

- Tuy nhiên, việc thu hồi vốn một số công nợ tồn đọng từ lâu vẫn chưa được giải quyết như: Công nợ công trình thủy điện Mường Kim: 14,5 tỷ đồng; công nợ công trình Thủy điện Nậm Khóa: 1,2 tỷ đồng; ĐZ 500kV đầu nối NMĐ Nghi Sơn 2: 4,5 tỷ đồng; những công nợ liên quan đến TCT Sông Đà như: công nợ công trình ĐZ 230kV Xekaman1, công nợ công trình Thủy điện Xekaman1, Thủy điện Sanxay, Thủy điện Xekaman3 của Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 - Thăng Long...

*** Đối với công tác chào bán cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ:**

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/03/2024 về việc chào bán cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ và Nghị quyết ĐHĐCĐ lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/11/2024 và Công văn số 7201/UBCK-QLCB ngày 18/10/2024 của Ủy ban chứng khoán nhà nước về việc Hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của SJE. Ngày 13/02/2024 sau khi hoàn tất các thủ tục theo yêu cầu của UBCK nhà nước, Công ty đã nộp bổ sung Hồ sơ lên UBCK nhà nước để xin chấp thuận việc chào bán cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ Công ty. Dự kiến trong quý I và quý II năm 2025 sẽ thực hiện việc chào bán ra Công chúng.

đ) Công tác tiếp thị đấu thầu:

- Từ đầu năm 2024, Công ty đã tham gia nộp hồ sơ dự thầu với nhiều Chủ đầu tư đặc biệt là các gói thầu thuộc dự án đường dây 500kV mạch 3 Quảng Trạch – Đốc Sỏi, cụ thể đã tham gia đấu thầu 33 công trình với giá trị bỏ thầu 2.907,12 tỷ đồng. Công ty đã trúng thầu và ký hợp đồng 24 công trình với giá trị là: 1.935 tỷ đồng đạt tỷ lệ trúng thầu 66,5% trên tổng giá trị bỏ thầu. Tuy nhiên, công tác tiếp thị đấu thầu tiếp tục gặp nhiều khó khăn do cạnh tranh cao, giá dự toán duyệt rất thấp, nhiều đơn vị tham gia dẫn tới giá trúng thầu

rất thấp, nhiều gói thầu PC giá vật tư biến động lớn ảnh hưởng đến giá dự thầu và khả năng trúng thầu.

- Do sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt trong công tác đấu thầu các dự án xây lắp và đề ổn định, phát triển Công ty và tìm kiếm lợi nhuận trong những năm tiếp theo, cần tiếp tục tăng cường nghiên cứu và đẩy mạnh công tác đầu tư mở rộng các lĩnh vực ngành nghề mới để đảm bảo đủ việc làm cho CBCNV.

e) Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng và an toàn lao động:

- Công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý tiến độ thi công tại các công trình: Cơ bản đáp ứng yêu cầu, phục vụ kịp thời công tác quản lý điều hành của Công ty tại các công trình trọng điểm. Thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng; Đồng thời chú trọng ATVSLĐ và an sinh xã hội cho người lao động tại các công trình.

- Công tác bảo hộ và an toàn lao động đã được chú trọng, nhất là công tác an toàn khi thi công các công trình đường dây cao thế trong quá trình dựng cột, kéo dây trên cao.

- Về công tác quản lý chất lượng: Đã nghiên cứu và đề xuất các giải pháp để kiểm soát chặt chẽ hệ thống quản lý chất lượng tại các công trình cũng như tại các đơn vị trực thuộc, các công ty con; Thực hiện kiểm tra, kiểm soát tiến độ, hoàn thành hồ sơ chất lượng phục vụ nghiệm thu kỹ thuật, nghiệm thu thanh toán và quyết toán các công trình.

- Kiểm tra, đơn đốc công tác bảo dưỡng thiết bị của Nhà máy TĐ Thác Trắng, các nhà máy của Công ty con (SJE) như TĐ Đắk Đoa, TĐ Sông Miện, TĐ To Buông, TĐ Đông Khùa, TĐ Đắk Pru1, Điện Mặt Trời đảm bảo an toàn phát điện trong mùa mưa, mùa khô; công tác quản lý xe máy, thiết bị phục vụ thi công tại các đơn vị trực thuộc và các công ty con được thực hiện tốt.

f) Công tác kinh doanh vật tư thiết bị:

- Năm 2024, Công ty thực hiện cung cấp cột thép các dự án đường dây 500kV mạch 3 Quảng Trạch – Phố Nối, do chưa chủ động sản xuất được, Công ty tham gia với tư cách là nhà thầu thương mại nên đã gặp rất nhiều khó khăn khi các đơn vị sản xuất không có năng lực về tài chính, không chủ động được nguyên vật liệu đầu vào dẫn đến không chủ động được sản xuất. Tiến độ cung cấp hàng hóa và giá cả phụ thuộc 100% vào các đơn vị sản xuất.

- Do không chủ động được sản xuất nên công tác làm hồ sơ gia công chế tạo cũng phụ thuộc dẫn đến công tác hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu, thu hồi vốn, thanh quyết toán với Chủ đầu tư chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra.

g) Công tác tổ chức nhân sự và tuyển dụng:

- Công tác tuyển dụng: Do tính chất công việc ngành nghề nặng nhọc, trèo cao, nguy hiểm, biến động, thu nhập còn hạn chế nên việc tuyển dụng lao động trong năm 2024 gặp rất nhiều khó khăn. Công ty chỉ tuyển dụng thêm được 19 người trong đó có 04 công nhân kỹ thuật và 15 cán bộ chuyên môn nghiệp vụ.

- Công tác đào tạo: Trong năm 2025, Công ty có 200 cán bộ, công nhân tham gia đào tạo cấp chứng chỉ an toàn vệ sinh lao động phục vụ thi công đường dây 500kV mạch 3 Quảng Trạch – Phố Nối.

h) Một số công tác khác:

- Chế độ của người lao động: Đảm bảo đời sống CBCNV; Mua bảo hiểm, cấp phát thẻ BHYT cho người lao động, thực hiện các chế độ với người lao động theo quy định.

- Công việc hỗ trợ hoạt động: Tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động phong trào trong các dịp lễ lớn của đất nước. Các hoạt động phong trào đã giúp CBCNV giao lưu, đoàn kết, góp phần hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.

PHẦN III: NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2025

I. Nhận định những mặt khó khăn và thuận lợi trong năm 2025:

1. Thuận lợi:

Năm 2025 nền kinh tế Việt Nam có nhiều chuyển biến tích cực. Chính Phủ có nhiều giải pháp để tăng đầu tư công, nới lỏng tín dụng để giảm khó khăn và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất. Tập đoàn Điện Lực Việt Nam EVN dự kiến sẽ đầu tư nhiều dự án mới và nâng cấp cải tạo nhiều dự án về đường dây và trạm biến áp đặc biệt là dự án đường dây 500kV Lào Cai – Vĩnh Yên. Nhiều Chủ đầu tư ngoài ngành điện đang mở rộng đầu tư nhiều dự án điện trong năm 2025 và những năm tiếp theo đây là tín hiệu tốt và điều kiện thuận lợi cho công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm của Công ty.

Sự quan tâm, giúp đỡ của các Chủ đầu tư, Ngành, địa phương, đặc biệt là các ban quản lý dự án trực thuộc NPT, EVN.

Tập thể lãnh đạo, CBCNV Công ty luôn đoàn kết, không ngừng phấn đấu nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc.

Công ty đã mở rộng ngành nghề như: Tổng thầu xây lắp các công trình thủy điện nhỏ, kinh doanh vật tư truyền tải và sản xuất điện, đã từng bước khẳng định được uy tín trên thị trường, được các Chủ đầu tư đánh giá cao.

Tập thể cán bộ công nhân viên Công ty cổ phần Sông Đà 11 và các đơn vị thành viên có kinh nghiệm thi công các công trình đường dây và trạm biến áp đến 500kV được các Chủ đầu tư đánh giá cao.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đã có một phần sản lượng từ năm 2024 chuyển sang là 744 tỷ đồng, cộng thêm sản lượng Sản xuất công nghiệp, các công trình dự kiến đấu thầu năm 2025 và điều chuyển công việc từ hệ thống đảm bảo đủ sản lượng năm 2025.

2. Về khó khăn:

Cơ chế đấu thầu tìm kiếm việc làm vẫn còn bị hạn chế, giá gói thầu được duyệt rất thấp, sức cạnh tranh ngày càng cao làm ảnh hưởng đến hiệu quả các dự án.

Lãi suất ngân hàng vẫn đang ở mức khá cao trong khi đó biên lợi nhuận các gói thầu không cao.

Nhiều gói thầu do chịu ảnh hưởng tiến độ thi công đường dây 500kV mạch 3 nên đã đưa ra tiến độ thi công rất gấp, vừa thi công vừa giải phóng mặt bằng. Năng lực thi công của các đơn vị còn nhiều hạn chế vì vậy dẫn đến nguy cơ không đảm bảo tiến độ theo yêu cầu chủ đầu tư.

Việc quyết toán và thu hồi công nợ các Công trình còn chậm, ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Công ty.

Do phải thi công đồng thời nhiều công trình trong khoảng thời gian ngắn nên việc huy động vốn, huy động nhân lực, máy móc thiết bị để triển khai thi công là hết sức khó khăn.

II. Kế hoạch SXKD năm 2025:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2025:

Đvt: 10⁶ đồng

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2025	
		Công ty mẹ	Tổ hợp SD11
A	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH		
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	2.016.564	2.337.070
2	Doanh thu	1.776.648	2.069.647
3	Lợi nhuận trước thuế	72.000	208.048
4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	10%	10%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	270.100	517.825
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	8.000	8.000
2	Đầu tư tài chính (mua các dự án năng lượng, Dự án Bất động sản Công nghiệp và Bổ sung vốn vào các Công ty con; đầu tư các nhà máy sản xuất công nghiệp ...)	262.100	509.825

(Có Báo cáo chi tiết kèm theo)

- Căn cứ tình hình Sản xuất kinh doanh theo thị trường và năng lực của Công ty, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch SXKD (tăng hoặc giảm) cho phù hợp và điều chỉnh lại kế hoạch huy động, sử dụng vốn theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đó và Báo cáo Đại hội đồng cổ đông vào kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

2. Mục tiêu và nhiệm vụ năm 2025:

- Tập trung triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;
- Đảm bảo mục tiêu, tiến độ thi công tại các công trình: Các gói thầu đường dây 500kV Lào Cai – Vĩnh Yên; Đường dây 500kV Đức Hòa-Chơn Thành, Đường dây 500kV Củ Chi-rẽ Chơn Thành-Đức Hòa, Đường dây 110kV Kỳ Sơn - Lương Sơn, Đường dây 220kV Bát Xát-Lào Cai- Bảo Thắng; Đường dây 110kV Bắc Giang-Lạng Sơn, Đường dây 220kV Bảo Lộc-Sông Mây; Di chuyển đường điện phục vụ thi công đường vành đai 4; Đường dây 110kV Cầu Bông – Bình Tân; Đường dây 110kV Nghi Sơn – Tĩnh Gia 2...đảm bảo an toàn, chất lượng theo các Hợp đồng đã ký và cam kết với Chủ đầu tư;
- Tăng cường công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm phân đấu đảm bảo đủ việc cho

năm 2025.

- Hoàn thành việc tăng vốn Điều lệ để chủ động và gia tăng năng lực tài chính đáp ứng việc tăng trưởng của Công ty, bổ sung nguồn vốn cho Công ty nhằm trả bớt các khoản vay ngân hàng có lãi suất cao, trả nợ nhà thầu đã quá hạn để tránh bị kiện tụng ảnh hưởng nghiêm trọng tới hoạt động Sản xuất kinh doanh, thương hiệu và uy tín của Công ty và gia tăng tài sản cho Công ty đảm bảo hiệu quả lâu dài;
- Tập trung quyết liệt, có hiệu quả công tác nghiệm thu, quyết toán thu vốn, thu hồi các khoản công nợ các công trình đã hoàn thành, đặc biệt là công trình Đường dây 500kV mạch 3 và các công trình của SĐ11 Thăng Long, công trình Lào, nghiệm thu thanh toán khối lượng dở dang;
- Các nhà máy điện vận hành an toàn, đạt sản lượng: 203,82 triệu kWh;
- Sắp xếp bộ máy quản lý điều hành tinh gọn, hiệu quả, tiết kiệm chi phí nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và duy trì thu nhập ổn định và nâng cao đời sống cho CBCNV trong Công ty.
- Rà soát, sửa đổi bổ sung, xây dựng các quy chế, quy định phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và điều kiện cụ thể của Công ty.

3. Một số giải pháp chủ yếu:

a) Về công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh:

- Chuẩn bị đầy đủ các nguồn lực: Xe máy, thiết bị, dụng cụ và Công nhân lao động để thi công đáp ứng yêu cầu đóng điện các công trình trong năm 2025 (đặc biệt là công trình đường dây 500kV Lào Cai – Vĩnh Yên).
- Tiếp tục sắp xếp lại mô hình sản xuất từ công ty đến các đơn vị trực thuộc, các công ty con theo hướng tinh, gọn nhằm nâng cao năng lực cán bộ, lực lượng lao động, bám sát tiến độ thi công đảm bảo chất lượng, an toàn trên các công trình.
- Áp dụng các biện pháp thi công tối ưu, thực hiện triệt để tiết giảm chi phí, hạ giá thành phần đầu các công trình xây lắp đều có hiệu quả.
- Đối với các nhà máy điện thuộc SJE: Áp dụng phương án vận hành tối ưu nhất, thực hiện đầy đủ chế độ bảo dưỡng, kiểm tra định kỳ thiết bị; chuẩn bị đầy đủ vật tư, thiết bị dự phòng đảm bảo nhà máy vận hành an toàn, liên tục và phát huy tối đa công suất lắp đặt của các tổ máy để hoàn thành kế hoạch năm 2025.

b) Về công tác tái cấu trúc doanh nghiệp:

- Mở rộng mô hình liên danh, liên kết để thực hiện các dự án nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.
- Thực hiện công tác luân chuyển cán bộ để tạo nên sự thay đổi, phát huy hết năng lực cán bộ góp phần hoàn thành mục kế hoạch năm 2025.
- Nghiên cứu bổ sung, sửa đổi các quy chế của Công ty cho phù hợp với điều kiện kinh tế hiện nay, nhằm kiểm soát chặt chẽ về kinh tế, tài chính tại các đơn vị trực thuộc, các Công ty con để phát huy tối đa nguồn lực để phục vụ SXKD và đầu tư phát triển các dự án mới.

c) Về công tác Kinh tế - Tài chính:

- Tập trung thu hồi công nợ, nâng cao năng lực về tài chính, lập kế hoạch thu hồi dứt điểm các công nợ đến hạn thanh toán tại các công trình đơn vị thi công đảm bảo nguồn vốn phục vụ nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.
- Trong năm 2025 phần đầu quyết toán xong các công trình: Đường dây 500kV mạch 3 Quảng Trạch – Phố Nối, Đường dây 220kV và 110kV Bắc Quang; Di chuyển đường điện vành đai 4, Cầu Bông – Bình Tân; Monsoon – Thạch Mỹ, Đường dây 220kV đầu nối Nghi Sơn; Đường dây 110kV Nghi Sơn – Tĩnh Gia 2, Bảo Lộc Sông mây; Đức Hoà Chơn Thành, Củ Chi rẽ Đức Hoà; TBA 220kV Vũ Thư; Đường dây 110kV Bắc Giang – Lạng Sơn và các công trình của Sông Đà 11 Thăng Long.
- Tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện quyết liệt kế hoạch, giải pháp tiết kiệm chi phí trong quản lý và SXKD từ Công ty đến các đơn vị thành viên.
- Nghiên cứu áp dụng hình thức ký kết hợp đồng giao khoán hợp lý đối với các công trình xây lắp nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cho công ty.
- Tập trung thu vốn, giải quyết vướng mắc trong công tác nghiệm thu thanh toán nhằm tăng vòng quay vốn, giảm lãi vay, tăng hiệu quả sử dụng vốn.
- Xây dựng kế hoạch sản xuất, kế hoạch tài chính, vốn lưu động, kế hoạch thu vốn và đặc biệt là kế hoạch chi phí và lợi nhuận toàn Công ty sát với thực hiện.
- Thực hiện tăng thêm vốn điều lệ khoảng 181 tỷ đồng để Đầu tư vốn vào công ty con, góp vốn mua cổ phần của doanh nghiệp khác và/ hoặc Bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và/ hoặc Thanh toán nợ vay ngân hàng và các khoản nợ đến hạn khác của Công ty.

d) Công tác tiếp thị đấu thầu:

- Tích cực mở rộng quan hệ với các Chủ đầu tư truyền thống và các chủ đầu tư khác ngoài ngành điện để nâng cao hiệu quả đấu thầu trong năm 2025, đảm bảo đủ việc làm cho CBNV. Phân tích và tìm các giải pháp, lựa chọn các công trình có hiệu quả để đấu thầu và trúng thầu để nâng cao hiệu quả SXKD.
- Tăng cường cán bộ có kinh nghiệm, chuyên môn tốt để thực hiện công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm trong năm 2025.
- Các đơn vị trực thuộc, các công ty con cần tích cực chủ động và phối hợp với phòng Dự án trong công tác tiếp thị đấu thầu. Khuyến khích các đơn vị tự đấu thầu để tăng sản lượng và hiệu quả sản xuất, kinh doanh cho đơn vị.
- Trong năm 2025, Công ty phần đầu tiếp thị và đấu thầu trúng thầu với giá trị 1.060 tỷ đồng.

e) Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng và ATLD:

- Tập trung đôn đốc các đơn vị bám sát tiến độ thi công trên các công trình, thi công đảm bảo mục tiêu tiến độ đã cam kết với Chủ đầu tư đặc biệt là công trình Đường dây 500kV Lào Cai – Vĩnh Yên, ĐZ 500kV Đức Hòa-Chơn Thành, ĐZ 500kV Củ Chi-rẽ Chơn Thành-Đức Hòa, ĐZ 110kV Kỳ Sơn - Lương Sơn, Đường dây 220kV Bát Xát-Lào Cai- Bào Thắng; ĐZ 220kV Bảo Lộc-Sông mây; ĐZ 110kV Bắc Giang-

Lạng Sơn; Đường dây 220kV đấu nối TBA Vũ Thư, Đường dây 110kV Cầu Bông – Bình Tân; Di chuyển đường điện cao thế đường vành đai 4...

- Tích cực làm hồ sơ nghiệm thu đối với khối lượng xây lắp hoàn thành, hồ sơ nghiệm thu, bàn giao công trình hoặc hạng mục công trình đã thi công xong.
- Đẩy mạnh công tác kiểm tra an toàn lao động, tuyên truyền và hướng dẫn người lao động đặc biệt trong công tác dựng cột kéo dây tại các công trình trọng điểm; Đảm bảo năm 2025 không có vụ tai nạn lao động đáng tiếc nào xảy ra.
- Quản lý tốt máy móc, thiết bị thi công tại các công trình. Duy trì chế độ kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ đảm bảo sẵn sàng vận hành để phục vụ thi công.

f) Công tác đầu tư:

- Kế hoạch đầu tư năm 2025 của Công ty mẹ khoảng 271,1 tỷ đồng: Nhận chuyển nhượng 70% Vốn điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Phúc Long – Chủ đầu tư dự án thủy điện Phúc Long với giá trị là 198,10 tỷ đồng (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 và Kế hoạch đầu tư năm 2025); góp vốn vào Công ty TNHH Sông Đà 11 Miền Bắc và Công ty TNHH Sông Đà 11 Miền Nam với giá trị là 64 tỷ đồng (gia tăng năng lực đáp ứng được yêu cầu công việc và năng lực tài chính để thi công các gói thầu được dự kiến giá trị SXKD năm 2025 của mỗi đơn vị khoảng 400 tỷ đồng); Đầu tư nâng cao năng lực máy móc, thiết bị thi công thuộc dự án NCNL phục vụ thi công với giá trị khoảng 8 tỷ đồng;
- Tiếp tục nghiên cứu và tìm kiếm cơ hội đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực năng lượng, hạ tầng khu công nghiệp có hiệu quả kinh tế cao; Chỉ đạo các đơn vị tăng cường nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội đầu tư.
- Nghiên cứu, nâng cấp các phần mềm, ứng dụng công nghệ nâng cao năng suất lao động và hiệu quả cho Công ty.
- Tiếp tục củng cố, xây dựng bộ máy làm công tác tiếp thị đầu thầu từ Công ty đến các đơn vị để tham gia đấu thầu các dự án, công trình đạt kết quả cao.

g) Công tác tổ chức nhân sự:

- Tiếp tục sắp xếp lại mô hình cơ cấu tổ chức của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác điều hành, tiết kiệm tối đa chi phí quản lý và phù hợp với tình hình thực tế của hiện nay;
- Xây dựng chức năng, nhiệm vụ của Các Phòng, ban và Các đơn vị phù hợp với yêu cầu SXKD làm cơ sở cho việc bố trí và quản lý từng chức danh quản lý, từng người lao động phù hợp và hiệu quả;
- Công tác tuyển dụng: Để nâng cao đội ngũ công nhân lành nghề, đáp ứng yêu cầu huy động nhân lực tại các công trình trọng điểm, Công ty sẽ tuyển dụng thêm cán bộ khoa học nghiệp vụ, công nhân kỹ thuật để đảm bảo đủ lực lượng thi các công trình trong năm 2025.
- Tổ chức huấn luyện cho người sử dụng lao động, người lao động trong toàn Công ty; Thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão và phòng chống cháy nổ tại các công trường, nhà máy của Công ty.

- Rà soát cử và giao lại phần vốn đối với Người đại diện phần vốn của Công ty tại các Công ty con, Công ty liên kết phụ vụ ĐHCĐ năm 2025; Ký Hợp đồng trách nhiệm đối với người đại diện phần vốn của Công ty tại các Công ty con và Công ty liên kết.
- Thực hiện tốt chế độ chính sách cho người lao động (lương, BHXH, BHYT, BHTN,...)

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT và báo cáo kết quả SXKD và đầu tư năm 2024; Phương hướng hoạt động của HĐQT và kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2025. HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty xin gửi lời cảm ơn tới toàn thể cổ đông, các đối tác đã hợp tác giúp đỡ và tin tưởng đối với Công ty trong thời gian qua. Với sự hợp tác và ủng hộ đó, Chúng tôi tin tưởng Công ty sẽ hoàn thành kế hoạch năm 2025, ngày càng phát triển ổn định và bền vững, đem lại hiệu quả thiết thực cho cổ đông và các đối tác./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Các TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu HĐQT. *luy*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2025		Ghi chú
		Công ty mẹ	Tổ hợp Sông Đà 11	
A	Sản lượng	2.016.564.905	2.337.070.751	
I	Các đầu mục công việc có sẵn hợp đồng	746.564.905	1.067.070.751	
I.1	Xây lắp			
1	HT cấp điện Hạ tầng khu hòa lạc	4.182.159	4.182.159	
2	Đz500kV Nho Quan lô 13.2	2.599.462	2.599.462	
3	CT Đz 110kV Kỳ Sơn - Lương sơn	21.261.742	21.261.742	
4	ĐZ 220kV Bát Xát-Bảo Thắng	99.608.269	99.608.269	
5	Di dời hệ thống điện 110 kV, 220 kV và 500 kV phục vụ GPMB đường Vành đai 4	123.483.619	123.483.619	
6	Đường dây 110kV Nghi Sơn - Tĩnh Gia 2	13.266.331	13.266.331	
7	Đường dây 500kV Monsoon - Thạnh Mỹ	6.273.546	6.273.546	
8	TBA 220kV Vũ Thư và đường dây đầu nối	5.121.485	5.121.485	
9	CT 110kV Đa Nhim-TC Gói 6.1	60.707.201	60.707.201	
10	Đz 500kV Cũ Chi- rẽ Chơn Thành	20.214.452	20.214.452	
11	Đz500kV Đức Hòa- Chơn Thành	8.710.752	8.710.752	
12	Đz 220kV Bảo Lộc-Sông Mỹ	37.696.075	37.696.075	
13	DZ 220-110kV Cầu Bông-Bình Tân	36.774.926	36.774.926	
14	ĐZ 110kv Bắc Giang - Lạng Sơn	8.511.416	8.511.416	
15	TBA 110kV Bến Thành	56.838.598	56.838.598	
16	Đz 110kV Simacai	75.000.000	75.000.000	
I.2	Kinh doanh vật tư truyền tải và SX điện			
1	Cung cấp cột thép Đz 220kV Hải Hậu	54.893.381	54.893.381	
2	Cung cấp dây dẫn Đz 220kV Sơn La - Điện Biên	86.121.491	86.121.491	
I.3	Sản xuất công nghiệp			
1	Sản xuất điện	25.300.000	345.805.846	
II	Các đầu mục công việc dự kiến sẽ có trong năm 2025	1.270.000.000	1.270.000.000	
II.1	Xây lắp	870.000.000	870.000.000	
1	Các công trình xây lắp đường dây và trạm với EVN	700.000.000	700.000.000	
2	Các công trình vốn Ngân sách NN	60.000.000	60.000.000	
3	Các công trình xây lắp đường dây và trạm với các đơn vị khác	60.000.000	60.000.000	
-	Trạm biến áp 220kV Yên Sơn (PC)	30.000.000	30.000.000	
-	Đz 110kV đầu nối dự án thủy điện Nậm Ma 1, 2, 3 lên lưới Quốc Gia	30.000.000	30.000.000	
4	Các công trình hạ tầng kỹ thuật	50.000.000	50.000.000	
II.2	Kinh doanh khác	400.000.000	400.000.000	

87
 TY
 AN
 JA 11
 TP HA

TT	Nội dung	Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2025		Ghi chú
		Công ty mẹ	Tổ hợp Sông Đà 11	
1	Kinh doanh vật tư truyền tải và SX điện	300.000.000	300.000.000	
2	Tổng thầu nhà máy thủy điện	100.000.000	100.000.000	
B	Doanh thu	1.776.648.748	2.069.647.777	
I	Các đầu mục công việc có sẵn hợp đồng	814.830.566	1.107.829.595	
1	HT cấp điện Hạ tầng khu hòa lạc	3.801.963	3.801.963	
2	Đz500kV Nho Quan lô 13.2	2.363.148	2.363.148	
3	CT Đz 110kV Kỳ Sơn - Lương sơn	19.328.856	19.328.856	
4	ĐZ 220kV Bát Xát-Bảo Thắng	90.552.971	90.552.971	
5	Di dời hệ thống điện 110 kV, 220 kV và 500 kV phục vụ GPMB đường Vành đai 4	112.257.835	112.257.835	
6	Đường dây 110kV Nghi Sơn - Tĩnh Gia 2	12.060.301	12.060.301	
7	Đường dây 500kV Monsoon - Thạnh Mỹ	5.703.224	5.703.224	
8	TBA 220kV Vũ Thư và đường dây đấu nối	4.655.895	4.655.895	
9	CT 110kV Đa Nhim-TC Gói 6.1	55.188.364	55.188.364	
10	Đz 500kV Cù Chi- rẽ Chơn Thành	18.376.775	18.376.775	
11	Đz500kV Đức Hòa- Chơn Thành	7.918.866	7.918.866	
12	Đz 220kV Bảo Lộc-Sông Mây	34.269.159	34.269.159	
13	ĐZ 220-110kV Cầu Bông-Bình Tân	33.431.751	33.431.751	
14	ĐZ 110kv Bắc Giang - Lạng Sơn	7.737.651	7.737.651	
15	TBA 110kV Bến Thành	51.671.452	51.671.452	
16	Đz 110kV Simacai	68.181.818	68.181.818	
17	Các công trình dở dang năm 2024	129.135.199	129.135.199	
I.2	Kinh doanh vật tư truyền tải và SX điện	0	0	
1	Cung cấp cột thép Đz 220kV Hải Hậu	49.903.074	49.903.074	
2	Cung cấp dây dẫn Đz 220kV Sơn La - Điện Biên	78.292.265	78.292.265	
I.3	Sản xuất công nghiệp	0	0	
1	Sản xuất điện	23.000.000	315.999.029	
I.4	Doanh thu khác	7.000.000	7.000.000	
II	Các đầu mục công việc dự kiến sẽ có 2025	961.818.182	961.818.182	
II.1	Xây lắp	652.727.273	652.727.273	
1	Các công trình xây lắp đường dây và trạm với EVN	509.090.909	509.090.909	
2	Các công trình vốn Ngân sách NN	43.636.364	43.636.364	
3	Các công trình xây lắp đường dây và trạm với các đơn vị khác	54.545.455	54.545.455	
-	Trạm biến áp 220kV Yên Sơn (PC)	27.272.727	27.272.727	
-	Đz 110kV đấu nối dự án thủy điện Nậm Ma 1, 2, 3 lên lưới Quốc Gia	27.272.727	27.272.727	
4	Các công trình hạ tầng kỹ thuật	45.454.545	45.454.545	
II.2	Kinh doanh khác	309.090.909	309.090.909	
1	Kinh doanh vật tư truyền tải và SX điện	231.818.182	231.818.182	
2	Tổng thầu nhà máy thủy điện	77.272.727	77.272.727	
C	Lợi nhuận trước thuế	72.000.000	183.114.461	
D	Giá trị trúng thầu	1.060.000.000	1.060.000.000	

TT	Nội dung	Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2025		Ghi chú
		Công ty mẹ	Tổ hợp Sông Đà 11	
E	Giá trị đầu tư	270.100.000	517.825.820	
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	8.000.000	8.000.000	
2	Đầu tư tài chính (mua các dự án năng lượng và các nhà máy sản xuất công nghiệp ...)	262.100.000	509.825.820	
-	Mua 70% cổ phần Công ty cổ phần thủy điện Phúc Long	198.100.000	198.100.000	
-	Góp vốn vào Công ty TNHH SD11 Miền Bắc	32.000.000	32.000.000	
-	Góp vốn vào Công ty TNHH SD11 Miền Nam	32.000.000	32.000.000	
-	Đầu tư mua cổ phần thủy điện Nậm Ma 3		27.440.000	
-	Đầu tư mua cổ phần thủy điện Nậm Ma 2A		13.720.000	
-	Đầu tư mua cổ phần thủy điện Nậm Ma 1A		122.500.000	
-	Đầu tư góp vốn Khu công nghiệp Văn Giang		64.000.000	
-	Duy tu các nhà máy điện		20.065.820	

BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11
(Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 11.

Thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, đồng thời thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sông Đà 11 Báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động năm 2024 như sau:



A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029

Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ 2024 -:- 2029 gồm các thành viên:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Bổ nhiệm
1	Bùi Quang Chung	Trưởng BKS	15/3/2024
2	Nguyễn Trường Thịnh	Kiểm soát viên	15/3/2024
3	Đoàn Hải Trung	Kiểm soát viên	15/3/2024

2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2024, các thành viên của Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát đã xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, tổ chức họp định kỳ và tiến hành kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn quy định tại Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp: tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên, ĐHĐCĐ Bất thường của Công ty cổ phần Sông Đà 11. Cụ thể:

2.1. Giám sát hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, trong đó trọng tâm giám sát:

- Giám sát thực hiện quyền và nghĩa vụ của HĐQT, Tổng giám đốc và trách nhiệm người quản lý Công ty theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ. Việc tuân thủ pháp luật của Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, người quản lý khác trong các hoạt động;

- Giám sát việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Công ty. Trong đó chú trọng giám sát tình hình đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp của Công ty; tình hình thu hồi vốn, thu lợi nhuận, cổ tức được chia từ khoản vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp; Công tác quản lý khoản phải thu, quản lý nợ phải trả, khả năng thanh toán nợ, hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu của Công ty; tình hình huy động vốn và sử dụng vốn huy động;

- Giám sát kết quả hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty;

- Giám sát việc cơ cấu lại vốn của Công ty đầu tư tại các công ty con, công ty liên kết và đầu tư khác.

2.2. Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ, tính trung thực, mức độ cần trọng trong quản lý điều hành hoạt động SXKD, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty;

2.3. Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc; Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo quản trị của công ty và các đơn vị trực thuộc theo quý, 6 tháng và hàng năm; Báo cáo công tác quản lý của HĐQT Công ty;

2.4. Rà soát, kiểm tra, đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống; Làm việc với đơn vị kiểm toán độc lập và xem xét báo cáo kiểm toán, thư quản lý do đơn vị kiểm toán phát hành;

2.5. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp khác của Tổng giám đốc (khi được mời);

2.6. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên;

2.7. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Trong quá trình thực hiện giám sát, khi phát hiện có những tồn tại, bất cập trong các mặt hoạt động của Công ty, phát hiện các dấu hiệu mất an toàn tài chính. Ban kiểm soát đều có thông báo bằng văn bản tới HĐQT Công ty để chỉ đạo các cá nhân, tổ chức liên quan, Người đại diện phần vốn của Công ty tại doanh nghiệp khẩn trương xây dựng và thực hiện ngay các biện pháp khắc phục những tồn tại, bất cập trong các mặt hoạt động của Công ty, ngăn chặn, khắc phục các nguy mất an toàn tài chính doanh nghiệp, rủi ro, yếu kém trong công tác quản lý điều hành các doanh nghiệp có vốn góp của Công ty.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

1. Đánh giá công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Trọng tâm những công tác sau:

1.1. Công tác tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD:

Năm 2024, Công ty trải qua rất nhiều áp lực và khó khăn, không những từ các áp lực từ EVN để đảm bảo tiến độ dự án 500kv mạch 3 từ Quảng Trạch đến Phố Nối Hưng Yên, mà còn từ những khó khăn ngay trong nội tạng Công ty. Những khó khăn, vướng mắc đã từng bước được tháo gỡ, Công ty đã đảm bảo được tiến độ các dự án

trọng điểm và được EVN đánh giá rất cao. Tuy nhiên vẫn còn các vấn đề tồn tại chưa thể tháo gỡ triệt để. Công ty hiện vẫn còn khó khăn trong công tác quyết toán dự án, thu hồi công nợ. Trước những khó khăn đó, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty đã rất nỗ lực đề ra các giải pháp để tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, chỉ đạo quyết liệt công tác sản xuất kinh doanh, công tác nghiệm thu, thanh toán, thu hồi vốn, công tác tiếp thị đấu thầu tìm kiếm việc làm trong toàn Công ty và đã đạt được những kết quả khả quan.

Báo cáo kết quả thực hiện SXKD năm 2024 của Công ty trình ĐHCĐ đã phản ánh đúng thực tế tình hình hoạt động SXKD của Công ty. Kết quả như sau:

TT	Chi tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024		Thực hiện năm 2024		Tỷ lệ hoàn thành (%)	
			Công ty mẹ	Tổ hợp SĐ11	Công ty mẹ	Tổ hợp SĐ11	Công ty mẹ	Tổ hợp SĐ11
A	CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH							
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁶ đ	2.141.150	2.668.300	2.287.180	2.638.414	106,8	99,0%
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	1.760.727	2.224.118	2.194.119	2.359.678	124,61	106%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	63.500	164.500	32.088	181.633	50,53	110%
4	Dự kiến chia cổ tức		10%	10%				
B	ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ	162.589	238.589	24.610	221.638	15,14	92,9%
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	10 ⁶ đ	17.589	17.589	15.010	16.068	85,34	91,3%
2	Đầu tư tài chính (mua các dự án năng lượng và các nhà máy sản xuất công nghiệp ...)	10 ⁶ đ	145.000	221.000	9.600	205.570	6,62	93%

1.2. Công tác quản lý tài chính, tín dụng và kế toán:

- Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính và hạch toán trong SXKD theo đúng quy định; Kịp thời thu xếp vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, cân đối nhu cầu vốn ở mức hợp lý nhằm giảm thiểu chi phí tài chính phải trả. Cân đối trả nợ các khoản vay đến hạn của Công ty cho các tổ chức tín dụng.

- Tích cực mở rộng quan hệ tín dụng với các tổ chức tín dụng, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết để được ưu đãi về vốn vay kịp thời cho SXKD trong năm 2024.
- Tích cực thực hiện các biện pháp thu vốn, quyết toán các công trình, đơn đốc Chủ đầu tư chuyên tiền về tài khoản đáp ứng yêu cầu tài chính của toàn công ty.
- Đã làm việc với CĐT và TCT Sông Đà về một số khoản công nợ và thu hồi được một phần công nợ tại công trình ĐZ 230kV Xekaman 1.
- Về hạn chế: Một số khoản nợ tồn đọng từ lâu vẫn chưa được giải quyết như số tiền 14,5 tỷ tại công trình thủy điện Mường Kim; 3,5 tỷ Vneco3; tiền nợ Công trình thủy điện Xekaman1, các khoản nợ khác của Tổng công ty Sông Đà, các khoản tiền Chủ đầu tư giữ lại bảo hành và chờ phê duyệt quyết toán và một số khoản tạm ứng thay CĐT tại một số công trình để phục vụ công tác giải phóng mặt bằng trong quá trình thi công chưa được giải quyết.

1.3. Công tác tái cấu trúc, sắp xếp lại doanh nghiệp:

- Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2024. Qua đó đã tiến hành bầu lại thành viên Hội đồng quản trị Công ty, thay đổi Người đại diện theo pháp luật của Công ty.
- Ban hành quyết định phân giao quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm đối với Người đại diện theo pháp luật của Công ty, phân công nhiệm vụ Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát.
- Thành lập Chi nhánh công ty Sông Đà 11 tại Hải Phòng;
- Thành lập Công ty TNHH Sông Đà 11 Miền Bắc, Miền Nam;
- Góp vốn tại Công ty cổ phần xây lắp năng lượng Sông Đà 11;
- Kiện toàn công tác cán bộ tại các công ty con, sắp xếp và cử Người đại diện phần vốn của Công ty mẹ tại Công ty TNHH Sông Đà 11 Miền Bắc, Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long, Công ty TNHH Sông Đà 11 Miền Nam phù hợp với tình hình hoạt động của đơn vị.
- Mở rộng mô hình liên danh, liên kết để thực hiện các dự án nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.
- Xây dựng phương án trả lương mới cho CBCNV của toàn Công ty.

2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty:

Sau khi xem xét, rà soát một cách khách quan, khoa học, hệ thống và toàn diện tất cả các khía cạnh liên quan đến tình hình tài chính của Công ty; tính toán, phân tích các thông tin tài chính. Ban kiểm soát nhận xét, đánh giá như sau:

2.1. Về chất lượng và độ tin cậy của Báo cáo tài chính: Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2024 của Công ty và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH An Việt, theo đơn vị kiểm toán thì:

- Báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc

cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất.

2.2. Đánh giá tình hình tài chính và các tiềm ẩn rủi ro tiềm ẩn.

Năm 2024, Công ty cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu được ĐHCĐ thường niên thông qua, đảm bảo có lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn của các chủ sở hữu tại Công ty. Những khó khăn, tồn tại về tài chính của Công ty dần được khắc phục. Triển vọng tình hình tài chính của Công ty trong giai đoạn tới từng bước sẽ ổn định hơn.

Tuy nhiên, tình hình tài chính của Công ty vẫn còn tồn tại những khó khăn nhất định. Dư nợ phải trả ngắn hạn của hợp nhất là 1.274,5 tỷ đồng tăng 698,8 tỷ so với năm 2023, trong đó phải trả người bán ngắn hạn là 210,6 tỷ; người mua trả tiền trước hạn là 57,8 tỷ và vay nợ ngắn hạn là 430 tỷ.

Tổng tài sản của Công ty phát sinh nhiều ở chỉ tiêu khoản phải thu và khoản đầu tư vốn vào đơn vị khác.

- Công tác thu hồi vốn tại các công trình, dự án (như các dự án thủy điện của Công ty CP Điện Việt Lào rất chậm, Công trình thủy điện Mường Kim trong diện khó thu hồi, Dự án 500kv mạch 3 giá trị phát sinh còn lớn...) một số khoản đầu tư tài chính chưa đem lại hiệu quả ...Thực trạng này đã ảnh hưởng đến hoạt động SXKD và tài chính của Công ty đặc biệt là các Công ty con trong lĩnh vực xây lắp.

2.3. Tình hình tài chính tại ngày 31/12/2024:

Chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp	ĐVT	Năm 2024
1. Khả năng thanh toán		
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (TSNH/NNH)	Lần	1,10
- Khả năng thanh toán nhanh (TSNH-hàng tồn kho/NNH)	Lần	0,98
- Khả năng thanh toán lãi vay (EBIT/Chi phí lãi vay)	Lần	1,82
2. Tỷ suất sinh lời		
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	%	1,9
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	1,5
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn góp của chủ sở hữu (ROE)	%	4,6
3. Mức độ bảo toàn vốn. (TTS-NPT)/Vốn góp chủ sở hữu)	Lần	1,0
4. Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,46

Trên cơ sở các Bảng chỉ tiêu tài chính, Ban kiểm soát nhận thấy rằng:

- Khả năng thanh toán >1, Công ty luôn có đủ khả năng chi trả các khoản nợ phải trả, hiệu quả sử dụng tài sản ngắn hạn hợp lý.

- Khả năng thanh toán nhanh < 1 Công ty đang tồn hàng tồn kho lượng lớn tại tài sản ngắn hạn... Từ đó cho thấy Công ty có thể phải nhanh chóng bán hàng tồn kho sớm để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, tránh đặt doanh nghiệp vào tình trạng rủi ro tài chính.

- Khả năng thanh toán lãi vay >1,5 và < 3 thể hiện Công ty vẫn có khả năng chi trả lãi vay, nhưng cần phải cân trọng nếu tình hình duy trì lợi nhuận không được ổn định.

- Tỷ suất sinh lời của Công ty đạt hiệu quả thể hiện 01 đồng tài sản bỏ ra, tạo ra 0,0185 đồng lợi nhuận, 01 đồng doanh thu tạo ra khoảng 0,015 đồng lợi nhuận hoặc 01 đồng vốn bỏ ra kinh doanh tạo ra 0,046 đồng lợi nhuận.

3. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý:

Trong năm 2024, HĐQT, Ban Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty đã hoạt động theo quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Công ty; tuân thủ pháp luật; thực hiện một cách cẩn trọng, nghiêm túc các công tác quản trị doanh nghiệp. Tuy nhiên, công tác hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty vẫn còn chậm;

Các cuộc họp của HĐQT (có mời Ban kiểm soát tham dự) hoặc các lần xin ý kiến Hội đồng quản trị để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT được thực hiện theo quy định, đã tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến chỉ đạo thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành phù hợp với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu quản trị và tình hình phát triển kinh doanh của Công ty. HĐQT đã chỉ đạo, định hướng hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty trong việc thực hiện kế hoạch SXKD hàng năm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, xây dựng kế hoạch và các nội dung thuộc thẩm quyền.

Trước tình trạng còn nhiều khó khăn, tồn tại của Công ty, HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã nghiêm túc kiểm điểm, nhận diện các hạn chế, tồn tại của nội bộ Công ty để từng bước đưa ra những biện pháp cụ thể nhằm thúc đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, khắc phục tình trạng yếu kém, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

4. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty:

- Trong năm 2024, Ban kiểm soát được HĐQT và Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty. HĐQT, BKS, Tổng giám đốc Công ty đã có mối quan hệ phối hợp trong công tác quản lý, điều hành và kiểm soát hoạt động SXKD của Công ty, giám sát hoạt động của các doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của Công ty.

- Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của HĐQT, Tổng giám đốc (khi được mời), tham gia ý kiến theo chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát. Những ý kiến của Ban kiểm soát đề được ghi nhận.

III - Kiến nghị của Ban kiểm soát:

Trong năm 2024, HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty đã rất nỗ lực trong việc duy trì sự ổn định, từng bước khắc phục những tồn tại phát sinh từ nhiều năm trước, cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu được ĐHCĐ thường niên biểu quyết thông qua. Để tiếp tục phát triển thương hiệu Công ty cổ phần Sông Đà 11, sự tin tưởng của đối tác, khách hàng và nhà đầu tư, tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, tăng lợi ích cho cổ đông, Ban kiểm soát kiến nghị về một số vấn đề cấp bách với HĐQT và Ban Tổng giám đốc như sau:

1. Tập trung hoàn thiện việc sắp xếp cơ cấu tổ chức Công ty và các đơn vị thành viên đã được HĐQT thông qua nhằm thực hiện mục tiêu:

- Xây dựng Công ty cổ phần Sông Đà 11 thành đơn vị mạnh ở trong và ngoài nước; tập trung sản xuất kinh doanh có hiệu quả trên các lĩnh vực tài chính là: (i) Thi công xây lắp; (ii) Sản xuất kinh doanh điện thương phẩm; (iii) Đầu tư hạ tầng các Khu công nghiệp và các dự án khác có hiệu quả ...
- Tập trung củng cố, xây dựng các đơn vị thành viên hoạt động hiệu quả, mở rộng các lĩnh vực hoạt động kinh doanh mới phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.
- Hoàn thành việc Giải thể các Chi nhánh trực thuộc không hiệu quả, không phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.
- Xây dựng Công ty theo mô hình quản trị chuyên nghiệp, hiện đại, ứng dụng các thiết bị, công nghệ tiên tiến nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty. Đặc biệt chú trọng công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phù hợp với nhu cầu sản xuất và định hướng phát triển của Công ty.

2. Tập trung cho công tác thị trường tìm kiếm việc làm, tích cực tham gia đấu thầu các công trình, dự án trong và ngoài nước trong đó ưu tiên các lĩnh vực là ngành nghề kinh doanh chính của Công ty.

3. Đối với công tác đầu tư: Tiếp tục tìm kiếm, nghiên cứu cơ hội đầu tư phát triển các dự án điện có tính khả thi cao nhằm phát huy kinh nghiệm đã được tích lũy, ưu tiên phát triển các dự án năng lượng tái tạo như điện mặt trời, điện gió và thủy điện, bất động sản công nghiệp, nhà máy sản xuất cột thép, dây cáp điện...

4. Đối với công tác tài chính, Kinh tế:

4.1 Công tác thu hồi công nợ:

- Cần có biện pháp cần thiết và quyết liệt hơn nữa trong việc thu hồi các khoản công nợ phải thu từ (EVN; Điện Việt Lào; Thủy điện Mường Kim, Vneco...) để không làm thất thoát, mất vốn, hạn chế tình trạng chiếm dụng vốn, tài sản của Công ty;
- Tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các tồn tại, vướng mắc về kinh tế, kỹ thuật, đẩy mạnh công tác thanh, quyết toán, thanh lý hợp đồng tại các công trình dự án đã triển khai thi công.

- Kiểm soát dòng tiền theo tiến độ, xây dựng kế hoạch và phương án tài chính hiệu quả, phân tích và dự báo tài chính để đưa ra các giải pháp hạn chế rủi ro, huy động vốn từ các nguồn khác nhau để đảm bảo vốn đáp ứng kịp thời cho các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh và sử dụng vốn hiệu quả lĩnh vực đầu tư.
- Chỉ đạo Người đại diện phần vốn của Công ty tại các Công ty con, công ty liên kết tập trung đẩy mạnh công tác thu hồi vốn. Đối với những khách nợ thiếu thiện chí cần đưa ra pháp luật để giải quyết.

4.2. Công tác tín dụng:

- Hoàn thành việc tăng vốn Điều lệ để chủ động và gia tăng năng lực tài chính đáp ứng việc tăng trưởng của Công ty, bổ sung nguồn vốn cho Công ty nhằm trả bớt các khoản vay ngân hàng có lãi suất cao, trả nợ nhà thầu đã quá hạn để tránh bị kiện tụng ảnh hưởng nghiêm trọng tới hoạt động Sản xuất kinh doanh, thương hiệu và uy tín của Công ty và gia tăng tài sản cho Công ty đảm bảo hiệu quả lâu dài;
- Chủ động làm việc với các tổ chức tín dụng để giảm lãi suất cho khoản tiền vay của Công ty;
- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, kiểm soát và tuân thủ quy định của Pháp luật, giảm thiểu các khoản phạt vi phạm hành chính, truy thu gây thiệt hại cho Công ty.

4.3. Công tác Kinh tế:

- Xây dựng, phê duyệt giá thành thi công các công trình phù hợp với điều kiện thực tế để đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm bảo tối ưu hiệu quả của các gói thầu và dự án. Đồng thời, tăng cường công tác quản lý, điều hành đảm bảo hạn chế tối đa việc điều chỉnh giá thành đã phê duyệt;
- Tập trung hoàn thành quyết toán các gói thầu 500kV Mạch 3 từ Quảng Trạch - Phố Nối và các gói thầu khác đã hoàn thành đi vào sử dụng;
- Triển khai thực hiện quyết liệt kế hoạch, giải pháp để hoàn thành kế hoạch SXKD từ Công ty đến các Đơn vị thành viên.

4.4. Công tác quản lý:

- Xây dựng và ban hành hệ thống các quy trình, quy chế quản trị vốn đầu tư; nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty, công ty liên kết thông qua Người đại diện phần vốn tại các doanh nghiệp;
- Thực hiện các ứng dụng phần mềm quản lý quan hệ khách hàng, quản lý tài chính nhằm hệ thống hóa khai thác dữ liệu về các chuỗi cung ứng, khách hàng, tối ưu hóa chi phí đầu tư để phục vụ công tác quản trị thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tổ chức kiểm điểm, đánh giá tình hình hoạt động và trách nhiệm của Người đại diện phần vốn của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết hoạt động kinh

doanh kém hiệu quả, thua lỗ. Từ đó đề ra các giải pháp hữu hiệu để cải thiện công tác quản trị, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty con, công ty liên kết nhằm bảo toàn và phát triển vốn đầu tư của Công ty tại các doanh nghiệp này.

4.5. Các vấn đề khác: Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, đề nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Công ty.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Xây dựng kế hoạch hoạt động và triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Cụ thể:

1. Giám sát HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Trọng tâm giám sát:

- Việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và trách nhiệm của người quản lý Công ty theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Việc triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ; việc ban hành nghị quyết, quyết định của HĐQT và tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả, tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty;
- Triển khai thực hiện và sắp xếp cơ cấu tổ chức Công ty và các đơn vị thành viên đảm bảo mục tiêu và định hướng phát triển của Công ty;
- Công tác thu hồi vốn: Thu hồi các khoản công nợ phải thu (EVN; Điện Việt Lào; Thủy điện Mường Kim, Vneco...). Thanh, quyết toán, thanh lý Hợp đồng các gói thầu 500kV Mạch 3 từ Quảng Trạch - Phố Nối và các gói thầu khác đã hoàn thành
- Công tác thị trường, tìm kiếm việc làm: tìm kiếm các cơ hội đầu tư các dự án thủy điện, năng lượng tái tạo, bất động sản công nghiệp, nhà máy sản xuất cột thép, dây cáp điện, các dự án khác trong và ngoài nước để tận dụng các nguồn lực hiện có của Công ty và hệ sinh thái của Sông Đà 11;
- Công tác xây dựng và ban hành hệ thống các quy trình, quy chế quản lý vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp. Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty con, công ty liên kết thông qua người đại diện phần vốn tại các doanh nghiệp;
- Các nhiệm vụ trọng tâm khác.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty.

3. Làm việc với đơn vị kiểm toán độc lập; giám sát công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024, công tác kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2025 của Công ty;



4. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của các báo cáo: Báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm và 06 tháng của Công ty; Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT Công ty trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên của Công ty;

5. Rà soát hoạt động giao dịch, giao dịch với người có thẩm quyền phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông hoặc HĐQT và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của ĐHĐCĐ hoặc HĐQT;

6. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

7. Kiến nghị HĐQT hoặc ĐHĐCĐ biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu quản lý, giám sát và điều hành hoạt động SXKD của Công ty;

8. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT và các cuộc họp khác của Công ty (khi được mời).

9. Giám sát tình hình đầu tư vốn của Công ty vào các Doanh nghiệp khác.

10. Giám sát tình hình thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát Công ty.

11. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

12. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 11. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- ĐH cổ đông 2025;
- HĐQT, Ban TGD Công ty;
- Các Thành viên BKS;
- Lưu: BKS, VP Công ty.

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Bùi Quang Chung

TỜ TRÌNH**"V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán"****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11;
- Căn cứ Báo cáo tài chính Tổng hợp đã được Kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Căn cứ Báo cáo tài chính Hợp nhất đã được Kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua tài chính năm 2024 như sau:

I. Báo cáo tài chính năm 2024:**1.1. Theo Báo cáo tài chính tổng hợp Công ty mẹ:****A. Tình hình tài chính**

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm 2024	Số đầu năm 2024
I. Về tài sản ngắn hạn (Tổng số): Trong đó	1.122.372.623.324	461.301.869.766
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	75.013.718.666	53.056.971.729
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	2.275.000.000	75.000.000
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	910.271.507.286	328.470.978.800
4. Hàng tồn kho	123.930.224.032	75.815.970.389
5. Tài sản ngắn hạn khác	10.882.173.340	3.882.948.858
II. Về tài sản dài hạn (Tổng số): Trong đó	609.502.085.126	591.114.712.028
1. Các khoản phải thu dài hạn	11.148.545.385	15.598.545.385
2. Tài sản cố định	64.458.465.393	57.859.473.890
- Nguyên giá	173.077.584.134	165.569.709.563
- Giá trị hao mòn lũy kế	(108.619.118.741)	(107.710.235.673)
3. Tài sản dở dang dài hạn	563.313.500	0
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	530.173.566.356	517.267.000.000
5. Tài sản dài hạn khác	3.158.194.492	389.692.753
III. Nợ phải trả (Tổng số): Trong đó	1.027.031.032.405	375.917.956.468
1. Nợ ngắn hạn	1.020.523.675.713	352.971.168.199
2. Nợ dài hạn	6.507.356.692	22.946.788.269
IV. Vốn chủ sở hữu (Tổng số): Trong đó	704.843.676.045	676.498.625.326
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	241.687.110.000	241.687.110.000



Chỉ tiêu	Số cuối năm 2024	Số đầu năm 2024
2. Thặng dư vốn cổ phần	67.964.007.623	67.964.007.623
3. Vốn khác của chủ sở hữu		
4. Cổ phiếu ngân quỹ		
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
6. Quỹ đầu tư phát triển	197.388.891.132	197.388.891.132
7. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp		
8. Lợi nhuận chưa phân phối	197.803.667.290	169.458.616.571

B. Kết quả kinh doanh:

Dvt: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
I. Kết quả kinh doanh		
1. Tổng doanh thu và thu nhập khác	2.209.576.654.368	465.782.406.489
2. Tổng lãi (+), lỗ (-)	32.088.050.719	56.785.339.156
3. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	32.088.050.719	56.785.339.156
II. Các chỉ tiêu đánh giá khác		
1. Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	1,46%	14,92%
2. Tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu	4,55%	8,39%

1.2. Theo Báo cáo tài chính Hợp nhất Công ty:

A. Tình hình tài chính

Dvt: Đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm 2024	Số đầu năm 2024
A. Tổng tài sản	2.671.255.540.084	1.917.897.471.132
I. Về tài sản ngắn hạn (Tổng số): Trong đó	1.225.029.863.065	622.616.672.834
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	115.234.546.765	72.741.458.790
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	2.275.493.335	75.493.335
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	875.783.951.530	416.697.991.738
4. Hàng tồn kho	217.766.185.000	127.996.500.548
5. Tài sản ngắn hạn khác	13.969.686.435	5.105.228.423
II. Về tài sản dài hạn (Tổng số): Trong đó	1.446.225.677.019	1.295.280.798.298
1. Các khoản phải thu dài hạn	33.764.424.599	38.075.672.156
2. Tài sản cố định	1.187.787.399.371	1.234.448.968.797
- Nguyên giá	1.849.059.036.349	1.842.436.677.813
- Giá trị hao mòn lũy kế	(661.271.636.978)	(607.987.709.016)
3. Tài sản dở dang dài hạn	563.313.500	177.083.641
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	207.367.000.000	1.797.000.000
5. Tài sản dài hạn khác	16.743.539.549	20.782.073.704
B. Tổng nguồn vốn	2.671.255.540.084	1.917.897.471.132

Chỉ tiêu	Số cuối năm 2024	Số đầu năm 2024
III. Nợ phải trả (Tổng số): Trong đó	1.765.160.082.111	1.166.600.184.106
1. Nợ ngắn hạn	1.274.514.388.516	575.629.194.882
2. Nợ dài hạn	490.645.693.595	590.970.989.224
IV. Vốn chủ sở hữu (Tổng số): Trong đó	906.095.457.973	751.297.287.026
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	241.687.110.000	241.687.110.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	71.164.007.623	71.164.007.623
3. Vốn khác của chủ sở hữu	20.000.000.000	20.000.000.000
4. Cổ phiếu ngân quỹ		
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
6. Quỹ đầu tư phát triển	203.493.248.558	203.493.248.558
7. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp		
8. Lợi nhuận chưa phân phối	259.454.325.126	109.670.407.229
9. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	110.296.766.666	105.282.513.616

B. Kết quả kinh doanh:

Đvt: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
I. Kết quả kinh doanh		
1. Tổng doanh thu và thu nhập khác	2.370.954.084.723	698.124.773.532
2. Tổng lãi (+), lỗ (-)	181.633.110.925	98.619.526.338
3. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	170.146.054.947	89.043.164.149
II. Các chỉ tiêu đánh giá khác		
1. Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	7,7%	14,17%
2. Tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu	20,05%	13,13%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT; BKS;
- Lưu HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Yêu Trọng Vinh

Số: 167/2025/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

“V/v: Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức; Quy chế quản lý tài chính của Công ty Cổ phần Sông Đà 11;
- Báo cáo tài chính Tổng hợp đã được Kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Báo cáo tài chính Hợp nhất đã được Kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2024 của Công ty mẹ	Đồng	32.088.050.719
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024	Đồng	0
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty mẹ	Đồng	32.088.050.719
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2024 trên BCTC Công ty mẹ	Đồng	197.803.667.290
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2024 trên BCTC Hợp nhất	Đồng	259.454.325.126
6	Trích lập các quỹ	Đồng	155.562.500.000
6.1	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	125.062.500.000
6.2	Quỹ khen thưởng cho Người lao động, Quỹ phúc lợi	Đồng	10.000.000.000
6.3	Quỹ khen thưởng Người quản lý điều hành Công ty	Đồng	500.000.000
6.4	Quỹ dự phòng khác	Đồng	20.000.000.000
7	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	Đồng	42.241.167.290

Giao cho Hội đồng quản trị Công ty Quyết định phê duyệt sử dụng nguồn vốn từ việc trích lập các quỹ đảm bảo đúng quy định của Công ty và phù hợp với Quy định của nhà nước.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV.HĐQT; BKS
- Lưu HĐQT.



Vũ Trọng Vinh

TỜ TRÌNH

“V/v: Quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 và phương án tiền lương, thù lao thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua mức lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

1. Quyết toán chi phí tiền lương và thù lao năm 2024: Năm 2024, Công ty cổ phần Sông Đà 11 hoàn thành > 100% (Tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu: $(\text{Doanh thu} + \text{lợi nhuận} * 2) / 3$), do đó: Công ty đã chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên bằng 100% tiền lương, thù lao của các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên với số tiền: 1.880.000.000 đồng (Thực hiện theo NQ số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/03/2024, đối với chức danh Phó chủ tịch HĐQT từ nhiệm từ ngày 19/08/2024 hưởng mức thù lao thành viên HĐQT 10.000.000 đồng/01 tháng).

2. Kế hoạch năm 2025: Công ty xây dựng kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2025 của Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, thành viên HĐQT, Kiểm soát viên dựa trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, cụ thể như sau:

a) Tiền lương, thù lao của HĐQT, Kiểm soát viên được quyết toán vào cuối năm theo kết quả hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (Tính bình quân tỷ lệ hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu chính: $(\text{Doanh thu} + \text{Lợi nhuận} * 2) / 3$). Nếu tỷ lệ hoàn thành kế hoạch $\geq 100\%$ kế hoạch, Công ty được trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành (HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, Trưởng phó các phòng ban) tối đa là 15% phần lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch và dự toán tổng mức thù lao, lương của thành viên HĐQT, KSV chi trả như sau:

TT	CHỨC DANH	Đvt	Thù lao 01 (một) tháng	Lương 01 (một) tháng
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Đồng		45.000.000
2	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	Đồng	30.000.000	
3	Phó chủ tịch HĐQT	Đồng	25.000.000	
4	Thành viên HĐQT kiêm TGD	Đồng		45.000.000
5	Thành viên HĐQT	Đồng	10.000.000	
6	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	Đồng		25.000.000
7	Thành viên Ban kiểm soát	Đồng	5.000.000	

b) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD (Tính bình quân tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu chính: $(\text{Doanh thu} + \text{Lợi nhuận} * 2) / 3$ nhỏ hơn 100%: Tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên Công ty được hưởng tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch, nhưng không thấp hơn 80% mức tiền lương, thù lao kế hoạch của các thành viên HĐQT, KSV.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT; BKS;
- Lưu HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Vũ Trọng Vinh

Số: 02/2025/TTr-BKS

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

“V/v Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025”

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 11

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các Văn bản hướng dẫn thi hành;

- Luật kế toán số 88/2015/QH13 ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp và Thông tư số 75/2015/TT-BTC ngày 18/5/2015 sửa đổi, bổ sung Điều 128 Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014;

- Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính hướng dẫn phương pháp lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất;

- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11;

- Các Quyết định của Bộ tài chính về việc chấp thuận cho danh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;

Để đảm bảo yêu cầu về chất lượng báo cáo và tiến độ công khai báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Sông Đà 11 thông qua các nội dung sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được UBCKNN và Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết;

- Là đơn vị kiểm toán có uy tín, có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ chuyên môn cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính theo các quy định của Chuẩn mực kế toán, Hệ thống kế toán Việt Nam;

- Có mức chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào giá phí kiểm toán của các Đơn vị.

2. Đề xuất của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- Các tiêu thức nêu tại mục 1 Tờ trình để làm căn cứ lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán các BCTC trong năm 2025 của Công ty.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một một trong những đơn vị kiểm toán thuộc danh sách được Bộ tài chính, Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho Công ty và các đơn vị thành viên có lợi ích công chúng năm 2025.

- Ban kiểm soát thực hiện giám sát chất lượng của Báo cáo tài chính theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên .
- TV. BKS
- Lưu VT, BKS .

**TM, BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Bùi Quang Chung

Số: 170/2025/TB-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2025

"V/v: Thông báo ứng cử, đề cử nhân sự
bầu bổ sung vào HĐQT thời gian còn lại
của nhiệm kỳ V (2024 - 2029)"

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 11

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Sông Đà 11;
- Đơn từ nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 11 của Ông Nguyễn Văn Sơn ngày 19/08/2024.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 (SJE) thông báo tới toàn thể Quý Cổ đông về việc ứng cử, đề cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 11 thời gian còn lại của nhiệm kỳ (2024 – 2029) như sau:

1. Quyền ứng cử, đề cử Thành viên HĐQT:

Theo khoản 1, khoản 2 Điều 24 Điều lệ Công ty các cổ đông sở hữu 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết tại Công ty cổ phần Sông Đà 11 có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử ứng viên Hội đồng quản trị, cụ thể:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;



f) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;

i) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và tại Điều lệ công ty như sau:

a. Không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật doanh nghiệp.

b. Có đủ năng lực hành vi dân sự, có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có kinh nghiệm ít nhất ba năm quản lý, điều hành doanh nghiệp thuộc ngành nghề kinh doanh chính của Công ty;

c. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật;

d. Không thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

e. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của không quá 05 công ty khác;

f. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật.

3. Hồ sơ ứng cử, đề cử:

3.1. Hồ sơ ứng viên dự kiến bầu bổ sung vào HĐQT:

a) Thư ứng cử/đề cử ứng viên HĐQT (Mẫu đính kèm);

b) Biên bản họp nhóm cổ đông và danh sách thành viên được đề cử (Mẫu đính kèm);

c) Tài liệu chứng minh quá trình sở hữu cổ phiếu của cổ đông nêu rõ: (1) Họ tên cổ đông; (02) số CCCD; (30) Số lượng cổ phiếu do cổ đông nắm giữ có xác nhận của tổ chức nơi cổ đông mở tài khoản lưu ký.

d) Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên (Mẫu đính kèm);

đ) Bản sao công chứng, Căn cước công dân, Giấy CMND hoặc hộ chiếu;

3.2. Thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử:

Để chuẩn bị danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị được chu đáo, đảm bảo chất lượng nhân sự. HĐQT đề nghị Quý cổ đông tự ứng cử, đề cử tham gia vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị gửi về Công ty trước 16 giờ 30 phút ngày 20/3/2025 để Ban tổ chức tổng hợp lập danh sách và có thời gian đối chiếu, xác minh thông tin theo các tiêu chuẩn, điều kiện tương ứng với các chức danh mà ứng viên ứng cử.

5. Nơi nhận hồ sơ:

Hồ sơ ứng cử, xin Quý vị vui lòng gửi về:

Người nhận: **Bà Giang Thị Tuyết** - Thư ký HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 11

Địa chỉ: Phòng TCHC - Công ty CP Sông Đà 11: tầng 7, tòa nhà hỗn hợp Sông Đà Hà Đông, số 131 đường Trần Phú, P.Văn Quán, quận Hà Đông, TP.Hà Nội.

Điện thoại: 0942.520.867

Trong trường hợp không có bất kỳ cổ đông hoặc nhóm cổ đông nào có thư trả lời về ứng cử, đề cử thì HĐQT đương nhiệm sẽ đề cử nhân sự theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp năm 2020./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Các TV. HĐQT;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Lưu HĐQT, TCHC, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

**THƯ ỨNG CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2024 – 2029**

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Họ tên Cổ đông:

CCCD/CMND/ HC/ĐKKD số: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Hiện đang sở hữu: Cổ phần: (Bằng chữ:

..... cổ phần).

Và Đại diện sở hữu: Cổ phần: (Bằng chữ:

..... cổ phần) của Công ty Cổ phần Sông Đà 11.

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của cổ đông và các điều kiện, tiêu chuẩn làm TV.HĐQT của Công ty theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Tôi đề nghị Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 11 cho tôi được tự ứng cử làm ứng cử viên tham gia đề bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ (2024 – 2029)

Nếu được các Cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty./.

Xin trân trọng cảm ơn!

..... Ngày tháng năm 2025

Người đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ ứng cử viên kèm theo:

- Bản sao CCCD/CMND/Hộ chiếu/ĐKKD;
- SYLL của ứng viên theo mẫu dành cho HĐQT



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

**ĐƠN ĐỀ CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ (2024 – 2029)**

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Họ tên Cổ đông:

CCCD/CMND/ HC/ĐKKD số: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):

Hiện đang sở hữu: Cổ phần: (Bằng chữ:
..... cổ phần).

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của cổ đông và các điều kiện, tiêu chuẩn làm TV.HĐQT/BSK của Công ty theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Đề nghị Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Sông Đà 11 cho tôi /Công ty tôi/chúng tôi đề cử:

Ông/Bà:

CCCD/CMND/HC số: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Làm ứng cử viên tham gia bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị của công ty Cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ 2024 – 2029 tại kỳ họp Đại hội Cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Sông Đà 11.

Xin trân trọng cảm ơn!

..... ngày tháng năm 2025

Cổ đông

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên nếu có)

Hồ sơ ứng cử viên kèm theo:

- Bản sao CCCD/CMND/Hộ chiếu/ĐKKD;
- SYLL của ứng viên theo mẫu dành cho HĐQT và BSK.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

**BIÊN BẢN HỢP NHÓM ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA BẦU BỔ SUNG
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2024 -2029
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11**

Hôm nay, ngày / /2025, tại, chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Sông Đà 11 cùng nhau nắm giữ cổ phần, chiếm% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong Danh sách dưới đây:

Cổ đông	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
		Tổng cộng		

cùng nhất trí đề cử:

Ông/Bà:

CMTND số:, Ngày cấp:Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:))

Làm ứng cử viên tham gia bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ (2024-2029) trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:

Ông/Bà:

CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần

(Bằng chữ:)

làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị của Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Sông Đà 11.

Biên bản này được lập vào lúc giờ, ngày/...../2025 tại

Người được đề cử
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đại diện nhóm cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

Tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao CCCD/CMND /HC/ĐKKD và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;
- Đơn đề cử cùng các tài liệu gửi kèm phải gửi về Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 trước 15h ngày .../4/2025.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngàytháng.....năm 2025

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các thành viên HDQT/BKS và Kế toán trưởng)

1. Họ và tên:
2. Giới tính: Nam Nữ
3. CCCD/CMND/HC số:Ngày cấp: Nơi cấp:
4. Ngày sinh: Nơi sinh:
5. Quốc tịch: Dân tộc:
6. Quê quán:
7. Địa chỉ thường trú:
8. Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
9. Trình độ văn hoá:
10. Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo

11. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ

12. Chức vụ công tác hiện nay:
13. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

14. Số lượng cổ phiếu nắm giữ: cổ phiếu, trong đó cá nhân sở hữu: cổ phiếu và được uỷ quyền cổ phiếu.

15. Những người có liên quan gồm:(kể rõ mối quan hệ và số cổ phần nắm giữ của từng người):

STT	Họ và tên	Quan hệ với người khai	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp/ Nơi cấp	Địa chỉ	Số tài khoản chứng khoán	SLCP SJE đang sở hữu
I	Tổ chức có liên quan (nếu có)						
1							
2							
II	Cá nhân có liên quan						
1	Cha/Mẹ đẻ Cha/Mẹ nuôi						
2	Vợ/Chồng						
3	Con đẻ/Con nuôi						
4	Anh/Chị/Em ruột						
5	Anh rể/em rể Chị dâu/Em dâu (Người kết hôn với Anh/Chị/Em ruột của người kê khai)						

16. Các khoản nợ đối với công ty:.....

17. Thù lao và các khoản lợi ích khác:

18. Hành vi vi phạm pháp luật:

Tôi cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xác nhận của công ty

**Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)**

Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2025

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỶ V (2024-2029)
TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH ngày 17/06/2020; Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán 2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11;

Để công tác bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty nhiệm kỳ V (2024 -2029) tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ công ty và Pháp luật hiện hành, trên nguyên tắc công bằng, công khai, dân chủ, đảm bảo hợp pháp quyền lợi của cổ đông, kính trình Đại hội thông qua "Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT công ty, nhiệm kỳ V (2024-2029) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 " như sau:

Chương I:

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này được sử dụng cho việc đề cử, ứng cử và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ V (2024 – 2029) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, đảm bảo được thực hiện đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và các quy định pháp luật hiện hành.

2. Quy chế này điều chỉnh các hoạt động về việc đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:

- Quy định về đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị.
- Quy định về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị.

3. Đối tượng áp dụng gồm Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Sông Đà 11 do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt ngày 28/02/2025), thành viên Ban Bầu cử tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

- Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội:

Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông đều được nhận 01 Phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị. Trên phiếu có ghi rõ số cổ phần mà cổ đông đó nắm giữ và số phiếu tương ứng cổ đông được sử dụng để bầu.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Tuân thủ các điều kiện và thể thức bầu cử quy định tại Quy chế này;

b) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự với Ban tổ chức Đại hội;

c) Cổ đông, đại diện cổ đông khi được phát Phiếu bầu cử phải kiểm tra lại số cổ phần ghi trên Phiếu bầu cử, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban tổ chức tại thời điểm nhận phiếu;

d) Nghiêm túc chấp hành Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả bỏ phiếu tại Đại hội.

Chương II:

QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

Điều 3. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và tại Điều lệ công ty như sau:

a. Không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp.

b. Có đủ năng lực hành vi dân sự, có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có kinh nghiệm ít nhất ba năm quản lý, điều hành doanh nghiệp thuộc ngành nghề kinh doanh chính của Công ty;

c. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật;

d. Không thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

e. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của không quá 05 công ty khác;

f. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Đề cử, ứng cử để bầu vào Hội đồng quản trị

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ công ty.

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; Từ 40% đến dưới 50%

được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; Từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị

1. Đơn đề cử, ứng cử vào các chức danh thành viên Hội đồng quản trị (01 bản gốc) theo mẫu đăng tải trên website www.songdal1.vn;

2. Lý lịch cá nhân (hoặc văn bản tương đương) của ứng viên (01 bản gốc) theo mẫu đăng tải trên website www.songdal1.vn;

3. Các văn bản khác chứng minh ứng cử viên đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật (01 bản gốc hoặc bản sao hợp lệ).

Điều 6. Lựa chọn các ứng cử viên

Căn cứ trên Đơn xin ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Sông Đà 11, Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để đưa vào danh sách ứng viên bầu vào Hội đồng quản trị và thông qua danh sách tại Đại hội.

Điều 7. Thông tin gửi hồ sơ

Hồ sơ đề cử, ứng cử xin gửi về Công ty cổ phần Sông Đà 11 trước 16h00 ngày 20/03/2025 theo địa chỉ sau:

Ban Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Sông Đà 11

Địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà hỗn hợp Sông Đà Hà Đông, số 131 đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024 3354 5735

Fax: 024 33542 280

Chương III:

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 8. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu:

- Phiếu bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị được in và ghi sẵn họ tên các ứng cử viên và có đóng dấu treo của Công ty CP Sông Đà 11;

- Trên phiếu bầu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC; Tên cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền, số cổ phần, tổng số phiếu bầu;

- Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền có mặt tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty được phát mỗi người 01 phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

2. Ghi phiếu bầu:

a) Cổ đông hoặc Người đại diện ủy quyền phải tự mình ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống tương ứng trên phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy ủy quyền), người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết;

- b) Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu khác;
- c) Ký xác nhận việc thực hiện bầu.

3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- a) Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- b) Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- c) Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền);
- d) Phiếu không bầu ai hoặc bầu quá số người quy định.

Điều 9. Phương thức bầu cử

1. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín và theo phương thức bầu dồn phiếu; Theo đó mỗi Cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên HĐQT được bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị Cụ thể như sau:

- Số lượng bổ sung thành viên HĐQT: 01 người;

2. Số phiếu bầu của cổ đông được tính như sau:

- Số phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT: Là số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông nhân với 01 thành viên HĐQT được bầu. Cổ đông có quyền sử dụng hoặc không sử dụng một phần hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho ứng cử viên.

3. Phương thức bầu cử:

- Cổ đông có quyền:
 - + Dồn toàn bộ số phiếu của mình bầu cho một người, hoặc:
 - + Có thể chia đều số phiếu bầu cho tất cả các ứng cử viên trong danh sách đề cử, ứng cử đã được thông qua tại Đại hội, hoặc: theo tỷ lệ phiếu bầu khác nhau.
 - + Có thể chia số phiếu bầu cho ít hơn số người trong danh sách đã được thông qua tại Đại hội, theo tỷ lệ phiếu bầu khác nhau.
- Cổ đông phải đảm bảo tổng số phiếu bầu trên mỗi lá phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị không vượt qua tổng số phiếu bầu như quy định tại Khoản 1 Điều 9 Quy chế này.
- Cổ đông không bầu cho người nào thì bỏ trống ô số cổ phần của người đó.

Ví dụ: Cổ đông X đại diện sở hữu cổ phần tại Đại hội là 2.000 cổ phần (bao gồm sở hữu 1.000 cổ phần và được ủy quyền 1.000 cổ phần) có quyền biểu quyết. Khi tham gia thực hiện bầu bổ sung thành viên HĐQT thì số phiếu bầu của cổ đông là: 2.000×1 người = 2.000 phiếu (Danh sách đề cử, ứng cử đã được Đại hội thông qua bao gồm 2 ứng cử viên). Cổ đông X có thể bầu dồn phiếu theo các phương thức sau:

- + Trường hợp 1: Cổ đông X dồn hết 2.000 phiếu cho một ứng cử viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT (trường hợp bên dưới dồn hết cho Nguyễn Văn A):

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Nguyễn Văn A	2.000
2	Nguyễn Văn B	
	Tổng cộng phiếu bầu (Không quá 2.000 phiếu)	2.000

+ Trường hợp 2: Cổ đông X chia đều cho các ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị như sau:

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Nguyễn Văn A	1.000
2	Nguyễn Văn B	1.000
	Tổng cộng phiếu bầu (Không quá 2.000 phiếu)	2.000

+ Trường hợp 3: Cổ đông X chia số phiếu bầu của mình cho một số ứng viên theo những tỷ lệ phiếu bầu khác nhau như sau:

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Nguyễn Văn A	500
2	Nguyễn Văn B	1.500
	Tổng cộng phiếu bầu (Không quá 2.000 phiếu)	2.000

Lưu ý:

- Cổ đông không bầu cho người nào thì bỏ trống ô số cổ phần của người đó.
- Cổ đông phải đảm bảo tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên bổ sung thành viên HĐQT không được vượt qua tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông đó (như quy định tại Khoản 1 Điều 9 Quy chế này)

Điều 11. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu:

a) Ban kiểm phiếu gồm 03 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị;

b) Ban kiểm phiếu có trách nhiệm tiến hành các thủ tục cần thiết cho việc bỏ phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị bao gồm: Chuẩn bị thùng phiếu, phổ biến Quy chế bầu cử, danh sách ứng viên bầu Hội đồng quản trị trình tự bỏ phiếu; hướng dẫn ghi phiếu; giám sát việc bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

a) Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

b) Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

c) Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng kiểm phiếu ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc; Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản kiểm phiếu theo quy định của Điều lệ công ty và Luật Doanh nghiệp 2020. Ban kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

d) Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 12. Nguyên tắc xác định trúng cử thành viên Hội đồng quản trị

Ứng cử viên trúng cử vào HĐQT là 01 ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất;

Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 quy định “Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty”.

Căn cứ quy định trên, Đại hội công nhận kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT như sau:

- Người trúng cử bổ sung vào Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu biểu quyết hợp lệ tính từ cao xuống thấp, người trúng cử được tính bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị cần bổ sung theo quy định Khoản 1 Điều 9 Quy chế này.

- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết như nhau mà cần phải loại để trúng cử thành viên bổ sung Hội đồng quản trị theo quy định thì người nào sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu ngang nhau thì sẽ được bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.

Điều 13. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu


1. Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào Hội đồng quản trị; Danh sách thành viên Hội đồng quản trị trúng cử được sắp xếp theo thứ tự số phiếu bầu từ cao xuống thấp.

2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 14. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này gồm có 14 Điều và có hiệu lực ngày sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Sông Đà 11 thông qua và chỉ áp dụng cho việc ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2024-2029 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Sông Đà 11./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Các TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu HĐQT. 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

CHỦ TỊCH



Vũ Trọng Vinh



DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 11;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Sông Đà 11 ngày .../3/2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo của HĐQT và Ban tổng giám đốc về tình hình hoạt động và kết quả SXKD, đầu tư năm 2024; phương hướng hoạt động và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2025.

a. Các chỉ tiêu kinh tế tài chính chủ yếu năm 2024:

Đơn vị: 10⁶ đồng

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2024 (ĐHĐCĐ)		TH năm 2024		Tỷ lệ HT
		Công ty mẹ	Tổ hợp SĐ11	Công ty mẹ	Tổ hợp SĐ11	
A	CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH					
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	2.141.150	2.668.300	2.287.180	2.638.414	98,8%
2	Doanh thu	1.760.727	2.224.118	2.194.119	2.359.678	106%
3	Lợi nhuận trước thuế	63.500	164.500	32.088	181.363	110%
4	Dự kiến tỷ lệ cố tức	10%	10%			
B	ĐẦU TƯ	162.589	238.589	24.610	221.638	92,9%
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	17.589	17.589	15.010	16.068	91,3%
2	Đầu tư tài chính (mua các dự án năng lượng và các nhà máy sản xuất công nghiệp ...)	145.000	221.000	9.600	205.570	93%

b. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2025:Đvt: 10⁶ đồng

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2025	
		Công ty mẹ	Tổ hợp SD11
A	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH		
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	2.016.564	2.337.070
2	Doanh thu	1.776.648	2.069.647
3	Lợi nhuận trước thuế	72.000	208.048
4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	10%	10%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	270.100	517.825
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	8.000	8.000
2	Đầu tư tài chính (mua các dự án năng lượng, Dự án Bất động sản Công nghiệp và Bổ sung vốn vào các Công ty con; đầu tư các nhà máy sản xuất công nghiệp ...)	262.100	509.825

Chi tiết có trong Báo cáo số: /2025/BC-HĐQT ngày /3/2025 kèm theo)

Điều 2. Thông qua báo cáo Kết quả hoạt động của BKS năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

(Chi tiết có trong Báo cáo số: 01/2025/BC-BKS ngày /3/2025 kèm theo)

Điều 3. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024

(Chi tiết Tờ trình số: /2025/TTr-HĐQT ngày /3/2025 đính kèm).

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2024 của Công ty mẹ	Đồng	32.088.050.719
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024	Đồng	0
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty mẹ	Đồng	32.088.050.719
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2024 trên BCTC Công ty mẹ	Đồng	197.803.667.290
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2024 trên BCTC Hợp nhất	Đồng	259.454.325.126
6	Trích lập các quỹ	Đồng	155.562.500.000
6.1	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	125.062.500.000
6.2	Quỹ khen thưởng cho Người lao động, Quỹ phúc lợi	Đồng	10.000.000.000
6.3	Quỹ khen thưởng Người quản lý điều hành Công ty	Đồng	500.000.000
6.4	Quỹ dự phòng khác	Đồng	20.000.000.000
7	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	Đồng	42.241.167.290

(Ghi chú: Theo quy định của Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính thì Công ty mẹ chỉ được phân phối không vượt quá lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính hợp nhất).

Điều 5. Thông qua Báo cáo quyết toán chi trả tiền thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2024 và phương án chi trả tiền lương, thù lao năm 2025 như sau:

1. Quyết toán chi phí tiền lương và thù lao năm 2024: Năm 2024, Công ty cổ phần Sông Đà 11 hoàn thành > 100% (Tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu: $(\text{Doanh thu} + \text{lợi nhuận} * 2) / 3$), do đó: Công ty đã tri trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên bằng 100% tiền lương, thù lao của các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên với số tiền: 1.880.000.000 đồng (Thực hiện theo NQ số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/03/2024, đối với chức danh Phó chủ tịch HĐQT từ nhiệm từ ngày 19/08/2024 hưởng mức thù lao thành viên HĐQT 10.000.000 đồng/01 tháng).

2. Kế hoạch năm 2025: Công ty xây dựng kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2025 của Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, thành viên HĐQT, Kiểm soát viên dựa trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, cụ thể như sau:

a) Tiền lương, thù lao của HĐQT, Kiểm soát viên được quyết toán vào cuối năm theo kết quả hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (Tính bình quân tỷ lệ hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu chính: $(\text{Doanh thu} + \text{Lợi nhuận} * 2) / 3$). Nếu tỷ lệ hoàn thành kế hoạch $\geq 100\%$ kế hoạch, Công ty được trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành (HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, Trưởng phó các phòng ban) tối đa là 15% phần lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch và dự toán tổng mức thù lao, lương của thành viên HĐQT, KSV chi trả như sau:

TT	CHỨC DANH	Đvt	Thù lao 01 (một) tháng	Lương 01 (một) tháng
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Đồng		45.000.000
2	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	Đồng	30.000.000	
3	Phó chủ tịch HĐQT	Đồng	25.000.000	
4	Thành viên HĐQT kiêm TGD	Đồng		45.000.000
5	Thành viên HĐQT	Đồng	10.000.000	
6	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	Đồng		25.000.000
7	Thành viên Ban kiểm soát	Đồng	5.000.000	

b) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD (Tính bình quân tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu chính: $(\text{Doanh thu} + \text{Lợi nhuận} * 2) / 3$ nhỏ hơn 100%: Tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên Công ty được hưởng tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch, nhưng không thấp hơn 80% mức tiền lương, thù lao kế hoạch của các thành viên HĐQT, KSV.

Điều 6. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

(Chi tiết Tờ trình số: /2025/TTr-BKS ngày /3/2025 đính kèm)

Điều 7. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ 2024 - 2029, đối với Ông Nguyễn Văn Sơn.

(Chi tiết trong Tờ trình số: /TTr-HĐQT ngày /3/2025 đính kèm)

Điều 8. Thông qua danh sách ứng cử, đề cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ V (2024- 2029)

(Có Tờ trình số: /TTr-HĐQT ngày /3/2025 kèm theo).

Điều 9. Thông qua kết quả bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ V (2024 - 2029) như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1				Trúng cử

Điều 10. Điều khoản thi hành:

Giao cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Sông Đà 11 và Báo cáo kết quả thực hiện vào kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên kế tiếp.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 11 thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ .../.../2025./.

Nơi nhân:

- Các cổ đông;
- HĐQT & Ban kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, TCHC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Vũ Trọng Vinh

- **Thư ký Đại hội:**
 - Bà: Giang Thị Tuyết
 - Thư ký Công ty
- **Ban kiểm phiếu:**
 - Ông: Hoàng Công Huân
 - Trưởng Ban
 - Bà: Phạm Thị Dung
 - Thành viên
 - Bà: Nguyễn Thị Hoa
 - Thành viên
- **Kết quả biểu quyết:**% đại biểu có mặt tại Đại hội biểu quyết đồng ý thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký và Ban kiểm phiếu như đã dự kiến của Ban tổ chức.

Dưới sự điều hành của Đoàn chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Sông Đà 11 tiến hành chương trình.

III. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

1. Ông Vũ Trọng Vinh – Chủ tọa Đại hội trình bày Chương trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 gồm những nội dung sau:

- Thông qua quy chế làm việc của Đại Hội.
- Thông qua Báo cáo của HĐQT và Ban tổng giám đốc về tình hình hoạt động và kết quả SXKD, đầu tư năm 2024; phương hướng hoạt động và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2025;
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;
- Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024;
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024;
- Thông qua quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 và phương án tiền lương, thù lao thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025;
- Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025;
- Thông qua Tờ trình miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ (2024 – 2029);
- Thông qua quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024 - 2029)
- Thông qua danh sách đề cử, ứng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2024-2029);
- Bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2024 -2029)
- Thảo luận;
- Biểu quyết, bầu cử thông qua các nội dung cuộc họp;
- Công bố kết quả biểu quyết; Kết quả bầu cử;
- Thông qua Biên bản, Nghị quyết và bế mạc đại hội.
- Đại hội biểu quyết với tỉ lệ% nhất trí thông qua chương trình của Đại hội.

2. Ông Lê Anh Trình – Thay mặt đoàn chủ tịch trình bày Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

(Chi tiết Quy chế làm việc của Đại hội đính kèm)

➤ Đại hội biểu quyết với tỉ lệ% nhất trí thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.

3. Ông Lê Anh Trình – Thay mặt đoàn chủ tịch trình bày Báo cáo của HĐQT và Ban Tổng giám đốc về tình hình hoạt động và kết quả SXKD, đầu tư năm 2024; phương hướng hoạt động và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2025.

a. Các chỉ tiêu kinh tế tài chính chủ yếu năm 2024:

Đvt: 10⁶ đồng

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2024 (ĐHĐCĐ)		TH năm 2024		Tỷ lệ HT
		Công ty mẹ	Tổ hợp SĐ11	Công ty mẹ	Tổ hợp SĐ11	
A	CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH					
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	2.141.150	2.668.300	2.287.180	2.638.414	98,8%
2	Doanh thu	1.760.727	2.224.118	2.194.119	2.359.678	106%
3	Lợi nhuận trước thuế	63.500	164.500	32.088	181.633	110%
4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	10%	10%			
B	ĐẦU TƯ	162.589	238.589	24.610	221.638	92,9%
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	17.589	17.589	15.010	16.068	91,3%
2	Đầu tư tài chính (mua các dự án năng lượng và các nhà máy sản xuất công nghiệp ...)	145.000	221.000	9.600	205.570	93%

b. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2025:

Đvt: 10⁶ đồng

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2025	
		Công ty mẹ	Tổ hợp SĐ11
A	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH		
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	2.016.564	2.337.070
2	Doanh thu	1.776.648	2.069.647
3	Lợi nhuận trước thuế	72.000	208.048
4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	10%	10%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	270.100	517.825
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	8.000	8.000
2	Đầu tư tài chính (mua các dự án năng lượng, Dự án BĐS Công nghiệp và Bổ sung vốn vào các Công ty con; đầu tư các nhà máy sản xuất công	262.100	509.825

nghiệp ...)		
-------------	--	--

(Chi tiết có trong Báo cáo số: /2025/BC-HĐQT ngày /03/2025 kèm theo)

4. Ông Bùi Quang Chung - Trưởng ban kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo Kết quả hoạt động của BKS năm 2024; phương hướng hoạt động năm 2025.

(Chi tiết có trong Báo cáo số: 01/2025/BC-BKS ngày /3/2025 kèm theo)

5. Ông Hoàng Công Huân - KTT Công ty trình bày:

5.1. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2024;

(Chi tiết Tờ trình số: /2025/TTr-HĐQT ngày /3/2025 đính kèm)

5.2. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

(Chi tiết Tờ trình số: /2025/TTr-HĐQT ngày /3/2025 đính kèm)

5.3. Tờ trình quyết toán lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 và Phương án chi trả lương, thù lao thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025;

(Chi tiết Tờ trình số: /2025/TTr-HĐQT ngày /3/2025 đính kèm)

6. Ông Bùi Quang Chung thay mặt đoàn chủ tịch trình bày:

5.1. Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025;

(Chi tiết Tờ trình số: .../2025/TTr-BKS ngày /3/2025 đính kèm)

5.2. Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ (2024 – 2029);

(Chi tiết Tờ trình số:/2025/TTr-HĐQT ngày /3/2025 đính kèm)

7. Ông Hoàng Công Huân - Trưởng ban bầu cử trình bày;

Quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung TV. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2024-2029)

- Đại hội biểu quyết với tỉ lệ ... % nhất trí thông qua quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2024 - 2029)

8. Ông Bùi Quang Chung - Thay mặt đoàn chủ tịch trình bày:

8.1. Tờ trình thông qua danh sách ứng cử, đề cử bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2024 - 2029)

(Chi tiết Tờ trình số:...../2025/TTr-HĐQT ngày 20/03/2025 đính kèm)

Đại hội biểu quyết với tỉ lệ 100% nhất trí thông qua danh sách ứng cử, đề cử bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2024 - 2029) như sau:

- Nhân sự thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chỗ ở hiện nay
1			
2			
...			

8.2. Bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2029:

- Ông Hoàng Công Huân – Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn Bầu cử
- Cổ đông tiến hành Bầu cử bổ sung TV.HĐQT nhiệm kỳ (2024 – 2029) theo quy chế đã được ĐHCĐ thông qua

IV. THẢO LUẬN.....

V. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI

Tính đến giờ phút, đã có đại biểu (tham dự đại hội trực tiếp và thông qua ủy quyền) đại diện cho cổ phần trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Ông Hoàng Công Huân- Trưởng ban kiểm phiếu đã hướng dẫn các cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội.

Cổ đông tiến hành biểu quyết.

Kết quả biểu quyết và bầu cử của Đại hội được ghi chi tiết tại Biên bản kiểm phiếu do Ban kiểm phiếu của Đại hội lập và đọc trước toàn thể Đại hội.

VI. CÔNG BỐ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ:

Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu như sau:

- 1) Báo cáo của HĐQT và Ban Tổng giám đốc về tình hình hoạt động và kết quả SXKD, Đầu tư năm 2024; Kế hoạch SXKD và Đầu tư năm 2025.

Kết quả kiểm phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tổng số phiếu biểu quyết		
Hợp lệ		
Không hợp lệ		
Tán thành		
Không tán thành		
Không Ý kiến		

- 2) Thông qua báo cáo Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025.

Kết quả kiểm phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tổng số phiếu biểu quyết		
Hợp lệ		
Không hợp lệ		
Tán thành		
Không tán thành		
Không Ý kiến		

- 3) Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.

Kết quả kiểm phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tổng số phiếu biểu quyết		
Hợp lệ		
Không hợp lệ		
Tán thành		
Không tán thành		
Không Ý kiến		

- 4) Thông qua tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

Kết quả kiểm phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tổng số phiếu biểu quyết		
Hợp lệ		
Không hợp lệ		
Tán thành		
Không tán thành		
Không Ý kiến		

5) Thông qua tờ trình quyết toán lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2024 và Phương án chi trả lương, thù lao Thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025.

Kết quả kiểm phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tổng số phiếu biểu quyết		
Hợp lệ		
Không hợp lệ		
Tán thành		
Không tán thành		
Không Ý kiến		

6) Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025:

Kết quả kiểm phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tổng số phiếu biểu quyết		
Hợp lệ		
Không hợp lệ		
Tán thành		
Không tán thành		
Không Ý kiến	0	

7) Thông qua Tờ trình miễn nhiệm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2029.

Kết quả biểu quyết bằng hình thức Giơ thẻ biểu quyết như sau:

Cổ đông tán thành Đạt:%

Cổ đông không tán thành Đạt: %

Cổ đông có ý kiến khác Đạt: %

8) Thông qua danh sách ứng cử, đề cử ứng viên bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2029.

9) Kết quả biểu quyết bằng hình thức Giơ thẻ biểu quyết như sau:

Cổ đông tán thành Đạt:%

Cổ đông không tán thành Đạt: %

Cổ đông có ý kiến khác Đạt: %

10) Kết quả bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ V (2024 - 2029) như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1				
2				

VII. CÁC NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA:

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT và Ban tổng giám đốc về tình hình hoạt động và kết quả SXKD, đầu tư năm 2024; Kế hoạch SXKD và Đầu tư năm 2025.
2. Thông qua báo cáo Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025.
3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.
4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.
5. Thông qua Báo cáo quyết toán chi trả tiền thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2024 và phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2025.
6. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.
7. Thông qua việc miễn nhiệm 01 Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029.
8. Thông qua danh sách ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sông Đà II nhiệm kỳ V (2024- 2029)
9. Thông qua kết quả bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ V (2024 - 2029) như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1				
2				

VIII. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI.

Bà: Giang Thị Tuyết - Thư ký Đại hội đọc Biên Bản họp Đại Hội đồng cổ đông và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua toàn văn Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 với tỷ lệ tán thành ...% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Tất cả các cổ đông tham dự họp không có bất kỳ khiếu nại, kiến nghị nào đối với các nội dung đã thông qua tại Đại hội.

Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Sông Đà II kết thúc vào hồi ... h phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Giang Thị Tuyết

Vũ Trọng Vinh

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- UBCKNN/Sở GDCK Hà Nội;
- TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu HĐQT.

